



TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

TÀI LIỆU PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU

VLADIMIR PUTIN

NGƯỜI MỞ ĐẦU KỶ NGUYÊN MỚI Ở NƯỚC NGÀ VÀ TRÊN THẾ GIỚI

(Lưu hành nội bộ)

SỐ 1

HÀ NỘI – THÁNG 3/2018

Chỉ đạo nội dung:

Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Biên tập:

Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương

Chế bản, sửa bản in:

Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương
Trung úy CN Nguyễn Thị Thu

Trình bày:

Thiếu tá CN Trần Mạnh Hà

LỜI NÓI ĐẦU

Cách đây 10 năm, năm 2008, trước thềm bầu cử Tổng thống Nga, Thư viện Quân đã tổng hợp tài liệu, biên soạn Tài liệu phục vụ nghiên cứu: “Nước Nga và cuộc bầu cử Tổng thống Nga năm 2008” với mong muốn giúp các đồng chí có tư liệu nghiên cứu về V.Putin, nước Nga và người kế nhiệm trước thềm bầu cử Tổng thống Nga sau 2 nhiệm kỳ làm Tổng thống của V.Putin (2000-2004, 2004-2008).

Kể từ thời điểm đó, vị Tổng thống thứ hai của nước Nga V.Putin (vị Tổng thống đầu tiên là B. Yeltsin) đã trải qua 01 nhiệm kỳ làm Thủ tướng nước Nga (2008 – 2012), (vị Tổng thống thứ 3 của nước Nga - người kế nhiệm V. Putin, nhiệm kỳ 2008 – 2012 là D. Medvedev) và 01 nhiệm kỳ làm Tổng thống (2012 – nay).

Cách đây ba năm, vào năm 2015 - mốc thời gian vừa tròn 15 năm cầm quyền của Tổng thống Nga V.Putin, hãng thông tấn Nga TASS thực hiện đề án mang tên “15 năm cầm quyền của Putin: Mở đầu kỷ nguyên mới” (15 лет Путина: Начало новой эры) nhằm đánh giá toàn diện về những gì Tổng thống V.Putin đã làm được để thay đổi nước Nga và thế giới. Dự luận ở Nga và nhiều nước cũng đã từng nói tới “Kỷ nguyên Putin” (“Эра Путина”). Và cho tới thời điểm này, dù xuất phát từ quan điểm chính trị nào, dự luận cũng như giới phân tích trong và ngoài nước Nga đều đánh giá cao những gì mà Tổng thống V.Putin đã làm được cho nước Nga và cho thế giới trong gần 18 năm cầm quyền, từ năm 2000 đến năm 2018.

Và trong cuộc bầu cử mang tính lịch sử của nước Nga lần này, việc ai sẽ là tổng thống của quốc gia này trong nhiệm kỳ 2018-2024 không chỉ có ý nghĩa quyết định tương lai của Xứ sở Bạch Dương mà còn có ảnh hưởng tới cục diện chính trị-an ninh thế giới trong nhiều năm tới.

Theo kết quả điều tra dự luận xã hội ở Nga trước bầu cử, đa số ý kiến ủng hộ đương kim Tổng thống V.Putin ra tranh cử và bày tỏ mong muốn giành lá phiếu cho ông trong cuộc bầu cử vào ngày 18/3/2018 với lý do có sức thuyết phục: sau ba nhiệm kỳ tổng thống (2000-2004, 2004-2008, 2012-2017) và một nhiệm kỳ thủ tướng (2008-2012), V.Putin đã lãnh đạo nước Nga phục hưng và trỗi dậy một cách mạnh mẽ trong điều kiện bị tác động từ cuộc khủng hoảng kinh tế-tài chính toàn cầu năm 2008, chiến dịch bao vây và cấm vận của phương Tây do Mỹ đứng đầu và hoạt động phá hoại ngầm từ bên trong của “đội quân thứ năm” được Mỹ cài cắm trong những năm trước và sau khi Liên Xô tan rã. Trong gần 18 năm cầm quyền, Tổng thống V.Putin đã góp phần rất quan trọng, thậm chí là quyết định, trong việc nâng cao ảnh hưởng của nước Nga và góp phần rất quan trọng vào việc giải quyết nhiều chương trình nghị sự khu vực cũng như toàn cầu.

Để bày tỏ sự tín nhiệm và niềm tin trước những thành tựu mà V.Putin đã mang lại cho nước Nga trong những năm cầm quyền, cũng như chiến lược phát triển đất nước của ông trong nhiệm kỳ tới, các cử tri Nga đã tin tưởng, ủng hộ ông thông qua lá phiếu với tỷ lệ phiếu bầu hơn 76%. Với chiến thắng vang dội này, V.Putin tái đắc cử Tổng thống lần thứ 4 và sẽ nắm quyền ít nhất đến năm 2024.

Phát biểu trước người ủng hộ, ông V. Putin kêu gọi một nước Nga đoàn kết để tạo ra sự phát triển đột phá trong nhiệm kỳ tới. Ông tuyên bố: “Thành công đang chờ đợi chúng ta. Kết quả này phản ánh niềm tin và hy vọng của nhân dân. Việc duy trì sự đoàn kết này là điều

rất quan trọng. Chúng ta hãy cùng nghĩ về tương lai của tổ quốc”. (Theo VnExpress ngày 19/3/2018).

*Để thấy được sự ảnh hưởng của V.Putin với nước Nga và thế giới cũng như những thành tựu mà quốc gia này đạt được trong những năm cầm quyền của Tổng thống V.Putin, Thư viện Quân đội tổng hợp, biên soạn Tài liệu phục vụ nghiên cứu số 1/2018 với nhan đề: **Vladimir Putin – người mở đầu kỷ nguyên mới ở nước Nga và trên thế giới.***

Ngoài Lời nói đầu, chuyên đề được chia thành 05 nội dung: 1. Thách thức nghiệt ngã đối với Nga sau khi Liên Xô tan rã; 2. V.Putin chính thức bước vào chính trường Nga; 3. Nước Nga trong những năm cầm quyền của V.Putin; 4. V.Putin mở ra kỷ nguyên mới trên thế giới; 5. Dư luận đánh giá về Tổng thống Nga V.Putin.

Xin trân trọng giới thiệu toàn văn chuyên đề. Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí.

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính

Thư viện Quân đội

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069)554556

Fax: (024)38235130

Email: thuvienquandoi@mail.bqp & tvqd@tttt.bqp

1. Thách thức nghiệt ngã đối với Nga sau khi Liên Xô tan rã

Sau khi Liên Xô tan rã, dù nước Nga lựa chọn con đường phát triển như thế nào, xã hội chủ nghĩa hay tư bản chủ nghĩa, thì Mỹ và phương Tây vẫn chủ trương kiên quyết làm cho quốc gia này mãi mãi trở thành “đôi tác đàn em”, nếu không muốn nói là “chư hầu” của họ, thậm chí làm tan rã Nga thành các quốc gia nhỏ hơn, hoàn toàn xóa sổ Liên bang Nga trên bàn cờ chính trị thế giới. Do đâu có tình hình đó?

Chủ trương của Mỹ và phương Tây tiếp tục chống phá Nga sau Chiến tranh lạnh xuất phát từ học thuyết địa chính trị do nhà nghiên cứu chiến lược ở Anh Halford Mackinder khởi xướng vào năm 1904. Dựa trên cơ sở học thuyết này, đế quốc Anh xây dựng chiến lược toàn cầu để thực hiện mục tiêu đầy tham vọng là “không để mặt trời lặn trên xứ sở sương mù”, trong đó nhiệm vụ then chốt là kiểm soát một vùng địa chính trị vô cùng quan trọng trên lục địa Á-Âu với hạt nhân là nước Nga chiếm vị thế trung tâm. Halford Mackinder coi nước Nga là “phần lõi của thế giới” và ai muốn kiểm soát thế giới thì nhất thiết phải kiểm soát được khu vực lõi này. Gần như đồng thời với tuyên bố của Halford Mackinder về học thuyết địa chính trị Á-Âu, một nhà thuyết giáo có ảnh hưởng ở Mỹ là Brooks Adams cũng đưa ra dự báo về sự xuất hiện đế chế toàn cầu Mỹ. Theo Brooks Adams, để giành được vị thế đó, đế chế Mỹ sẽ phải kiểm soát toàn bộ không gian địa-chính trị Á-Âu với trung tâm là nước Nga[1].

Tư duy của Brooks Adams về vị thế bá chủ thế giới của Mỹ, trước hết là giành quyền kiểm soát lục địa Á-Âu, đã được sử dụng làm cơ sở luận chứng cho chiến lược toàn cầu của Mỹ trong hai cuộc chiến tranh thế giới trong thế kỷ XX (Chiến tranh thế giới lần thứ I và Chiến tranh thế giới lần thứ II) và Chiến tranh lạnh. Chính các tập đoàn tài phiệt Mỹ đứng đằng sau các thế lực phát động hai cuộc chiến tranh thế giới trong thế kỷ XX với toan tính sẽ đưa nước Mỹ vươn lên vị thế bá chủ toàn cầu. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ II, kế thừa và phát triển học thuyết Halford Mackinder và tư duy địa chính trị của Brooks Adams, giới tinh hoa chính trị ở Mỹ tập hợp bên trong và xung quanh những tổ chức có uy tín và ảnh hưởng lớn như Hội đồng quan hệ quốc tế Mỹ và Quỹ Rockefeller, đã hoạch định chiến lược toàn cầu của Mỹ trong Chiến tranh lạnh nhằm làm tan rã Liên Xô. Trong số đó, đáng chú ý nhất là Henry Kissinger-cựu Cố vấn an ninh quốc gia cho Tổng thống Mỹ Richard Nixon và Zbigniew Brzezinski-cựu Cố vấn an ninh quốc gia của cựu Tổng thống Mỹ Jimmy Carter.

Ngay sau khi kết thúc Chiến tranh thế giới lần thứ II, Mỹ đứng đầu các nước phương Tây phát động Chiến tranh lạnh không chỉ nhằm làm sụp đổ Liên Xô mà còn làm tan rã nước Nga. Ngày 17-7-1959, Quốc hội Mỹ thông qua Đạo luật số PL 86-90 với tên gọi “Về các dân tộc bị nô dịch”, còn được gọi là “Đạo luật làm tan rã nước Nga”, trong đó xác định: “Mỹ sẽ làm tan rã Liên Xô thành 22 quốc gia, trong đó có Ucraina, Belarus,...để biến cư dân ở đó thành nô lệ và khai thác miễn phí tài nguyên thiên nhiên của họ”. Đạo luật này đến nay vẫn còn hiệu lực.

Trong chuyên khảo mang tên “Bàn cờ lớn” ấn hành năm 1997, Zbigniew Brzezinski coi mục tiêu chiến lược của Mỹ trong Chiến tranh lạnh không chỉ là phải làm sụp đổ Liên Xô mà còn là làm tan rã nước Nga. Zbigniew Brzezinski đã nói rõ quan điểm của giới tinh hoa chính trị ở Mỹ sau Chiến tranh lạnh, theo đó xuất phát từ

vị thế siêu cường duy nhất, Mỹ cần phải ngăn chặn mọi toan tính liên kết giữa các quốc gia có chủ quyền trên lục địa Á-Âu, không để cho họ có điều kiện xây dựng và phát triển các lực lượng quân sự riêng, độc lập với Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ chỉ huy. Điều này giải thích vì sao Mỹ không ngừng can thiệp vào công việc nội bộ của các nước cộng hòa thuộc Xô Viết thuộc Liên Xô trước đây, chia rẽ họ với nước Nga và ra sức lôi kéo các nước Đông Âu và các nước trong không gian hậu Xô Viết gia nhập NATO.

Thực hiện chủ trương chiến lược này, Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ thông qua Chỉ lệnh số NSC-20/11, trong đó xác định mục tiêu hủy hoại tiềm lực kinh tế-quân sự của Liên bang Nga, không để nước Nga phục hồi và cạnh tranh vị thế bá chủ thế giới của Mỹ, bất kể Moscow đi theo thể chế chính trị nào. Sau Chiến tranh lạnh, ngày 24-10-1995, Tổng thống Mỹ Bill Clinton tuyên bố: “Nhiệm vụ sắp tới của Mỹ là sẽ làm tan rã nước Nga thành các quốc gia nhỏ bằng cách hủy hoại tổ hợp công nghiệp quân sự của Nga, làm tan rã Quân đội Nga và thiết lập các chế độ cầm quyền thân Mỹ ở những nước cộng hòa sẽ được hình thành từ sự tan rã của nước Nga”.

Zbigniew Brzezinski với vai trò là Thư ký của Ủy ban ba bên (một tổ chức có quyền lực gần như vô biên của các tập đoàn tài phiệt phương Tây, đứng đầu là Mỹ), xác định: “Sau Chiến tranh lạnh, Mỹ sẽ phải làm cho nước Nga tiếp tục vỡ vụn thành từng mảnh và sẽ phải chịu sự giám hộ của nước Mỹ”.

Cựu Thủ tướng Anh John Major: “Nhiệm vụ của Nga sau thất bại trong Chiến tranh lạnh là khai thác và cung cấp tài nguyên cho các quốc gia thành đạt. Để làm điều này, dân số Nga chỉ cần duy trì ở mức 50-60 triệu người”[2].

Trong khi đó, trong chuyến thăm Mỹ đầu tiên và phát biểu tại Quốc hội Hoa Kỳ ngày 17-6-1992, Tổng thống đầu tiên của nước Nga Boris Yeltsin cho rằng, nước Nga đã lựa chọn con đường phát triển tự do và dân chủ kiểu Mỹ với hy vọng sẽ tạo ra kỷ nguyên phát triển thịnh vượng cho đất nước ông. Thực hiện chủ trương này, Boris Yeltsin đã mời một đội ngũ đông đảo các cố vấn kinh tế và pháp luật của Mỹ, đứng đầu là Giáo sư Jeffrey Sachs thuộc Đại học Havard, tới Moscow để giúp Nga thực hiện cái gọi là “công cuộc cải cách”. Giáo sư Jeffrey Sachs trở thành cố vấn của Tổng thống Nga Boris Yeltsin. Năm 1991, ông Boris Yeltsin thành lập Ủy ban các cố vấn kinh tế, trong đó có Egor Gaidar-một người được mệnh danh là “chiến lược gia kinh tế”. Theo chỉ dẫn của các cố vấn Mỹ, chính phủ Nga đã thực hiện cái gọi là “liệu pháp sốc”, theo đó sẽ thực hiện quá trình tư nhân hóa ồ ạt nền kinh tế và “cải cách” toàn bộ hệ thống chính trị, quân sự, an ninh, giáo dục, văn hóa và khoa học-công nghệ của Liên bang Nga. Egor Gaidar từng tuyên bố rằng quá trình “cải cách” này sẽ tạo ra “sự phát triển thần kỳ” cho nước Nga. Tuy nhiên, thực tế lại hoàn toàn ngược lại [3].

Theo Chủ tịch Ủy ban quản lý tài sản quốc gia Nga Vladimir Poleanov, trong quá trình “cải cách” kinh tế theo chỉ dẫn của các cố vấn đến từ Mỹ, Liên bang Nga đã giải thể 250 xí nghiệp và nhà máy lớn của ngành công nghiệp quốc phòng, hủy hoại tổ hợp công nghiệp quốc phòng của Nga và làm suy yếu đáng kể Các lực lượng vũ trang Nga, làm phá sản hàng ngàn xí nghiệp công nghiệp hiện đại từng là niềm tự hào của Liên Xô trước đây

và gần như hoàn toàn xóa sổ ngành nông nghiệp Nga. Chính phủ Nga mở toang thị trường của họ cho hàng hóa của Mỹ và Phương Tây xâm nhập và bán với giá cao ngất ngưởng. Năm 1984, lượng dự trữ quốc gia trong ngân khố của Nga vào khoảng 1.300 tấn vàng và 15 tỷ USD, thì đến năm 1992 tất cả khối lượng tài sản đó đã không cánh mà bay! Xét theo nhiều chỉ số kinh tế, vào cuối những năm 1990, nước Nga chỉ được xếp ngang hàng với các nước kém phát triển như Zimbabwe hay là Honduras. Thất thoát vật chất của Nga từ năm 1992 đến năm 1998 lớn gấp 2,5 lần tổng thiệt hại của Liên Xô trong Chiến tranh thế giới lần thứ II!

Trong lĩnh vực quân sự, mượn cớ thực hiện Hiệp ước cắt giảm vũ khí hạt nhân chiến lược Mỹ-Nga START-1 (1991) và START-2 (1993), phía Mỹ một mặt không thực hiện các cam kết của mình nhưng lại buộc Nga tiêu hủy hàng ngàn đầu đạn hạt nhân và phương tiện mang. Đồng thời, các chuyên gia quân sự Mỹ được phép thanh sát 620 cơ sở tuyệt mật về vũ khí chiến lược của Nga.

Khi phát động Chiến tranh lạnh, Mỹ nhằm mục tiêu làm sụp đổ Liên Xô, thì trong giai đoạn tư nhân hóa ồ ạt sau Chiến tranh lạnh từ năm 1991 cũng là nhằm tàn phá Nga cả về kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, giáo dục và quân sự, nghĩa là hướng tới mục đích tối thượng là hoàn toàn xóa bỏ nước Nga ra khỏi bản đồ thế giới. Để thực hiện mục đích này, hàng chục tổ chức “phi chính phủ” ồ ạt “đổ bộ” vào Nga, sử dụng đô la mua chuộc, lôi kéo, dụ dỗ, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động phá hoại. Đặc biệt nguy hiểm là các nước phương Tây sử dụng các tổ chức khủng bố gây ra cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn ở Cộng hòa tự trị Chechnya của Nga, từ đó gây ra làn sóng xung đột sắc tộc và li khai để làm tan rã nước Nga từ bên trong, không để Nga tồn tại như một quốc gia có chủ quyền [2,4].

2. V.Putin chính thức bước vào chính trường Nga

Ngày 8-8-1999, Tổng thống Nga Boris Yeltsin ký quyết định bổ nhiệm V.Putin-Cục trưởng Cục an ninh liên bang Nga (chức vụ tương tự Chủ tịch Ủy ban an ninh quốc gia Liên Xô), làm Thủ tướng Nga. Quyết định này chính thức đưa V.Putin bước lên vũ đài chính trị của Moscow.

Chỉ bốn tháng sau, ngày 31-12-1999 đi vào lịch sử nước Nga và thế giới không chỉ là thời khắc cuối cùng của thế kỷ XX mà còn chứng kiến một sự kiện chưa từng có trong lịch sử Liên Xô trước đây cũng như lịch sử nước Nga từ xưa tới nay: Boris Yeltsin-vị tổng thống đầu tiên của nước Nga sau khi Liên Xô tan rã, hoàn toàn tự nguyện trao quyền lãnh đạo tối cao của quốc gia cho Thủ tướng Nga V.Putin-một sỹ quan tình báo ít người biết tới tên tuổi vừa “chân ướt chân ráo” bước vào chính trường Nga.

Nguyên nhân nào khiến Boris Yeltsin đưa ra quyết định bất ngờ trao quyền cho V.Putin? Đã có nhiều giả thuyết khác nhau để đi tìm câu trả lời cho câu hỏi này, trong đó có giả thuyết cho rằng một trong những nguyên nhân có ý nghĩa quyết định là do thất bại và sự thất vọng hoàn toàn của Boris Yeltsin khi ông đi tìm kiếm sự thịnh vượng cho nước Nga trên con đường hội nhập toàn diện vào phương Tây. Thất bại này ẩn chứa hiểm họa chưa từng có đối với tương lai của nước Nga. Sau gần 10 năm cầm quyền ở cương vị tổng thống Nga đầu tiên, Boris Yeltsin đã hoàn toàn thất bại và thất vọng khi lựa chọn con

đường phát triển nước Nga theo hướng mà ông gọi là “hội nhập vào nền văn minh phương Tây”. Thậm chí, Boris Yeltsin đã từng cho rằng NATO không còn là mối đe dọa đối với Nga, rằng NATO mở rộng tới đâu sẽ đem dân chủ tới đó và vì thế Nga sẽ gia nhập NATO.

Thất bại của Boris Yeltsin trong những năm cầm quyền đã đặt toàn bộ sự nghiệp chính trị của ông trước nguy cơ đổ vỡ hoàn toàn. Ngày 15-5-1999, Duma quốc gia Nga đã tiến hành cuộc họp luận tội Tổng thống Boris Yeltsin, với kết quả như sau: có 240 phiếu công nhận ông có tội trong việc ký kết Hiệp định Belovezhsky dẫn tới sự tan rã Liên Xô (chỉ có 72 phiếu chống), 263 phiếu công nhận ông có tội gây ra các biến cố bi thảm năm 1993 (chỉ có 60 phiếu chống), 283 phiếu công nhận ông có tội gây ra cuộc chiến tranh Chechnya (chỉ có 43 phiếu chống), 241 phiếu công nhận ông có tội trong việc làm tan rã quân đội Nga (chỉ có 77 phiếu chống), 238 phiếu công nhận ông có tội gây ra thảm họa sụt giảm dân số Nga (chỉ có 88 phiếu chống) [5].

Như giọt nước làm tràn li, cuộc chiến tranh xâm lược Liên bang Nam Tư cuối năm 1998 tới đầu năm 1999, hay thường được gọi là Chiến tranh Kosovo, do NATO tiến hành với danh nghĩa “nhân quyền cao hơn chủ quyền”, chà đạp thô bạo luân lý quốc tế và Hiến chương Liên Hợp Quốc, là thách thức nghiêm ngặt nhất và nghiêm trọng nhất của NATO đối với nước Nga sau Chiến tranh lạnh, làm tan biến hoàn toàn mọi ảo vọng của Tổng thống Boris Yeltsin và các cận thần của ông về NATO và về cái gọi là “các giá trị văn minh” của phương Tây.

Mục tiêu đích thực của NATO khi tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Liên bang Nam Tư là tách Kosovo ra khỏi quốc gia này, biến nó thành quốc gia độc lập và xây dựng ở đó một căn cứ quân sự lớn nhất thế giới của Mỹ. Từ căn cứ quân sự này, NATO sẽ kiểm soát tình hình an ninh trên toàn bộ khu vực Ban Căng, Trung Á, tới Trung Đông-những nơi nước Nga có lợi ích địa chính trị quan trọng. Vì thế, khi chiến tranh Kosovo bùng nổ, Thủ tướng Nga hồi đó là Yevgeny Primakov đang trên đường đáp máy bay trên bầu trời Đại Tây Dương sang thăm Mỹ, đã ngay lập tức hủy chuyến bay này và quay trở về Matxcova.

Có thể thấy, quyết định của Boris Yeltsin trao quyền tổng thống cho V.Putin có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với nước Nga và thế giới. Khi tuyên bố trao quyền lãnh đạo cao nhất của nước Nga cho V.Putin, Tổng thống Boris Yeltsin đã nói một câu mà về sau đã đi vào lịch sử: “Con người này sẽ cứu nước Nga!”. Được trao quyền tổng thống Nga, V.Putin đã phải đứng trước một nước Nga đang lâm vào tình trạng khủng hoảng toàn diện, thậm chí là tan rã. Trong bối cảnh cuộc chiến tranh khủng bố đang lan rộng ở Cộng hòa Cheschnya và các hoạt động khủng bố bùng lên ở nhiều nơi khác trên lãnh thổ Liên bang Nga, quyết định đầu tiên và cấp bách nhất của quyền Tổng thống Nga V.Putin là tiếp tục chiến dịch chống khủng bố mà ông đã khởi xướng rất thành công sau khi được bổ nhiệm chức thủ tướng, theo đó tập hợp một lực lượng vũ trang tinh nhuệ và trực tiếp chỉ huy để đánh bại các lực lượng khủng bố đang hoành hành ở Chechnya. Thắng lợi quan trọng đó có ý nghĩa như một “lời giới thiệu” đầy sức thuyết phục trước công chúng Nga cũng như thế giới về V.Putin-một nhân vật mà trước đó rất ít người biết đến tên tuổi. Chính vì vậy, trong cuộc bầu cử ngày 26-3-2000, V.Putin đã giành được số phiếu ủng hộ cao nhất trong

số 10 ứng cử viên (V.Putin-hơn 51% số phiếu; Chủ tịch Đảng Cộng sản Nga G. Zyuganov-30%; G.Yavlinsky-5,84%, A. Tuleev-3,02%, V. Zhirinovskiy-2,72%, các ứng cử viên còn lại nhận được hơn 2% số phiếu bầu).

Đến nay, sau gần 18 năm cầm quyền của V.Putin, trong điều kiện vô cùng khó khăn và phức tạp trong nước cũng như quốc tế, nước Nga đã đạt được nhiều thành tựu lớn, rất quan trọng, và trở thành một cường quốc mới có tiếng nói và ảnh hưởng ngày càng lớn trên thế giới, góp phần rất quan trọng vào quá trình xây dựng một trật tự thế giới mới. Sẽ là không chút cường điệu khi nhận định rằng, V.Putin đã mở ra kỷ nguyên mới ở nước Nga và trên thế giới.

3. Nước Nga trong những năm cầm quyền của V.Putin

Luận thuyết về tư tưởng Nga

Nhiệm vụ đầu tiên của Tổng thống Nga V.Putin sau khi nhậm chức vào đầu năm 2000 là xác định con đường phát triển của nước Nga mới. Con đường đó đã được phác họa trong một bài viết rất quan trọng của V.Putin với tựa đề “Nước Nga trước ngưỡng cửa bước sang thiên niên kỷ mới” được đăng tải trên các báo của Nga vào ngày 30-12-1999, nghĩa là một ngày trước khi ông được Tổng thống Boris Yeltsin trao quyền tổng thống vào 31-12-1999. Trong bài viết này, V.Putin đã đề xuất nội dung cơ bản của luận thuyết về tư tưởng Nga và những nhiệm vụ cơ bản định hướng con đường phát triển của Liên bang Nga trong tương lai[6].

Theo V.Putin, trong thế kỷ XX hiếm có quốc gia nào phải trải qua những thử thách khốc liệt như nước Nga. Vậy nên, đứng trước ngưỡng cửa thế kỷ XXI, người dân Nga cảm nhận thấy cả nỗi lo âu lẫn hy vọng, trong đó Liên bang Nga đã không còn nằm trong số những quốc gia đứng ở tuyến đầu của sự phát triển kinh tế và xã hội của thế giới như Liên Xô trước đây, lại đang lâm vào tình trạng cực kỳ khó khăn với GDP kém Mỹ tới 10 lần và kém Trung Quốc 5 lần. Ngoài ra, một thử thách không hề nhỏ là nước Nga phải xây dựng nền kinh tế thị trường trên nền tảng một nền kinh tế có cấu trúc hoàn toàn khác từ thời Xô Viết.

Theo V.Putin, những bài học mà nước Nga cần rút ra để hoạch định chiến lược phát triển trong kỷ nguyên hậu Xô Viết:

(1) Khoảng $\frac{3}{4}$ thời gian của thế kỷ XX nước Nga xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, tuy đã đạt được nhiều thành tựu không thể phủ nhận nhưng cũng đã phải trả giá rất lớn cho một cuộc thử nghiệm về một chế độ xã hội mới-chế độ xã hội chủ nghĩa.

(2) Sau khi Liên Xô tan rã, nước Nga đã phải trải qua những biến cố chính trị, kinh tế-xã hội và đã thực hiện những cải cách căn bản, trong đó rất cần hoạch định chiến lược phục hưng và phát triển trong điều kiện kinh tế thị trường và cải cách dân chủ theo phương thức tiến hóa mà không cần tiến hành một cuộc cách mạng khác.

(3) Kinh nghiệm những năm 1990 chứng tỏ, nước Nga không thể áp dụng một cách máy móc kinh nghiệm và các mô hình phát triển của nước ngoài, mà phải có con đường đổi mới riêng. Nước Nga chỉ có thể phát triển và có tương lai xứng tầm một khi áp dụng thành công những nguyên tắc phổ quát của nền kinh tế thị trường và dân chủ vào điều kiện

cụ thể của chính mình. Điều này phụ thuộc vào nỗ lực của các cơ quan, tổ chức nghiên cứu khoa học và giới chuyên gia phân tích cũng như của các cơ quan nhà nước ở tất cả các cấp và các tổ chức chính trị-xã hội.

Những bài học trên đây sẽ tạo cơ hội cho nước Nga xác định con đường phát triển nhanh và bền vững. V.Putin cho biết, theo dự báo của giới chuyên gia, nếu Nga đạt được mức tăng trưởng GDP 8% hàng năm thì sau 15 năm sẽ đạt được trình độ phát triển của Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Còn nếu nước Nga đạt mức tăng trưởng GDP 15% hàng năm thì sau 15 năm sẽ đuổi kịp Anh và Pháp. V.Putin nhận định, tính toán này của giới chuyên gia không hoàn toàn chính xác và nước Nga có thể phát triển nhanh hơn. Tháng 12-1999, ở Nga đã thành lập Trung tâm nghiên cứu chiến lược, trong đó tập hợp đông đảo giới tinh hoa khoa học, kinh tế và chính trị của Nga để hoạch định chiến lược phát triển.

Trong số những nhiệm vụ cần thực hiện để phát triển nước Nga trong kỷ nguyên hậu Xô Viết, V.Putin đề xuất luận thuyết được gọi là “tư tưởng Nga”. Theo V.Putin, tư tưởng Nga bao gồm các nội dung cơ bản sau:

(1) *Sự đồng thuận xã hội*. Sự đồng thuận xã hội Nga phải dựa trên tinh thần tự nguyện, không áp đặt. Để phát triển, một vấn đề rất quan trọng là phải đạt cho được sự đồng thuận xã hội về những vấn đề căn bản như mục tiêu phát triển, các giá trị cần duy trì, các mốc xác định mức độ phát triển v.v. Một trong những điểm tựa để tạo nên sự đồng thuận xã hội là các giá trị truyền thống của nước Nga, trong đó dĩ nhiên có cả các giá trị thời Xô Viết.

(2) *Chủ nghĩa yêu nước*. Chủ nghĩa yêu nước được hình thành từ niềm tự hào về Tổ quốc Nga, về lịch sử và các chiến công vĩ đại của nước Nga, là khát vọng làm cho nước Nga phát triển nhanh hơn, thịnh vượng hơn, giàu có hơn, mạnh hơn, hạnh phúc hơn. Chủ nghĩa yêu nước Nga hoàn toàn xa lạ với tham vọng đế chế. Một khi đánh mất chủ nghĩa yêu nước, người Nga sẽ tự đánh mất mình là một dân tộc đã từng lập nên những chiến công vĩ đại trong lịch sử.

(3) *Vị thế cường quốc*. Nga đã từng và sẽ vẫn là một cường quốc xuất phát từ những đặc điểm về địa chính trị, kinh tế và văn hóa. Vị thế cường quốc được thể hiện trong tình cảm và suy nghĩ của người dân Nga và trong chính sách của nhà nước Nga trong suốt chiều dài lịch sử. Hiện nay, vị thế cường quốc của Nga không chỉ được thể hiện ở sức mạnh quân sự mà còn là vị thế dẫn đầu trong quá trình phát triển và áp dụng các công nghệ tiên tiến nhất để tạo ra sự thịnh vượng và mức sống cao cho người dân, bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia và lợi ích quốc gia của Nga trên thế giới.

(4) *Vai trò quyết định của nhà nước*. Nga sẽ không sớm trở thành phiên bản thứ hai của nước Mỹ hay là nước Anh mà ở đó các giá trị tự do có truyền thống lịch sử sâu sắc. Ở nước Nga, nhà nước, các thể chế và cơ cấu của nhà nước luôn đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong cuộc sống của đất nước và của người dân. Một nhà nước mạnh mẽ đối với người Nga không phải là một điều gì dị thường, không phải là cái gì đó mà người dân cần phải chống lại, mà trái lại, nhà nước là nguồn gốc và là sự bảo đảm trật tự, là người khởi xướng và là động lực chủ yếu của bất kỳ sự thay đổi nào. Xã hội Nga hiện đại không đánh đồng một nhà nước hiệu quả và mạnh mẽ với một nhà nước chuyên chế. Người Nga đã

biết cách hiểu được giá trị của dân chủ, nhà nước pháp quyền và tự do cá nhân. Xã hội Nga rất cần một nhà nước mạnh, đóng vai trò định hướng và quản lý ở mức độ cần thiết xuất phát từ truyền thống lịch sử và tình hình hiện nay. Nhà nước Nga đóng vai trò quyết định trong đời sống chính trị của đất nước, gắn kết lợi ích của người dân với lợi ích của nhà nước; nhà nước có quyền quản lý tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội và của người dân.

(5) *Sự đoàn kết xã hội.* Thực tế lịch sử chứng tỏ, ở Nga, khát vọng hướng tới các hình thức hoạt động tập thể và chủ nghĩa tập thể luôn chiếm ưu thế trước các hình thức cá nhân và chủ nghĩa cá nhân. Sự cải thiện vị thế cá nhân của người Nga không chỉ xuất phát từ các nỗ lực cá nhân mà còn được gắn với sự giúp đỡ, động viên và khuyến khích của xã hội và nhà nước. Đây cũng là truyền thống lâu đời của người Nga trong lịch sử.

Theo V.Putin, tư tưởng Nga trong thời đại mới được hình thành như là một “hộp kim” gắn kết các giá trị phổ quát của loài người với các giá trị truyền thống Nga lâu đời và đã được thử thách qua thời gian, trong đó có những thử thách nghiệt ngã nhất trong thế kỷ XX. Do đó, chủ nghĩa cực đoan và chủ nghĩa cơ hội của một số đảng phái chính trị đã bị đa số người dân Nga bác bỏ.

Nước Nga đang ở trong giai đoạn phát triển mà trong đó bất kỳ một chính sách kinh tế-xã hội nào cũng sẽ có sự xáo trộn một khi các cơ quan quyền lực của nhà nước yếu kém. Do đó, chìa khóa để phục hưng và phát triển nước Nga, trước hết và chủ yếu là khôi phục và xây dựng nhà nước Nga mạnh. Đây không phải là nhà nước chuyên chế mà là nhà nước dân chủ.

Xác định con đường phát triển

Sau khi đắc cử tổng thống, nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược vô cùng quan trọng của V.Putin là xác định con đường phát triển của nước Nga sau 10 năm quốc gia này lâm vào cuộc khủng hoảng toàn diện do tác động từ sự tan rã Liên Xô. Về sau này, dư luận được biết quan điểm của V.Putin về định hướng phát triển của nước Nga trong lời tuyên bố đã đi vào lịch sử của ông: “Những ai không thấy luyến tiếc về sự tan rã Liên Xô là người không có trái tim. Còn những ai muốn quay trở lại thời Xô Viết như cũ, người đó không có khối óc”. Như vậy, theo V.Putin, con đường phát triển của nước Nga sau khi Liên Xô tan rã sẽ dựa trên cơ sở kế thừa những giá trị trong truyền thống Nga, trong đó có cả những giá trị Xô Viết không thể bác bỏ để định hướng mô hình phát triển trong điều kiện mới. Trước khi được bổ nhiệm thủ tướng vào năm 1999, V.Putin cũng đã từng cam kết: “Sẽ tiếp tục chủ trương cải cách nước Nga theo cơ chế kinh tế thị trường nhằm cải thiện đời sống của người dân. Không thể có một quốc gia thịnh vượng mà ở đó người dân phải sống trong khốn khó”.

Kế thừa những giá trị tốt đẹp truyền thống trong lịch sử Nga, nước Nga dưới thời cầm quyền của V.Putin đã lựa chọn mô hình phát triển tiên tiến nhất và hiện đại nhất của thế giới. Đó là mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội có sự quản lý của nhà nước, theo đó sự phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường gắn chặt với việc đáp ứng các nhu cầu xã hội của người dân và vì thế chính sách xã hội trở thành yếu tố cấu thành hệ thống kinh tế quốc dân. Mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội của nước Nga hiện nay kế thừa

một số nội dung trong chính sách kinh tế mới của V.Lênin và kinh nghiệm của các nước tư bản phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội đã từng được áp dụng thành công ở nhiều nước châu Âu, khởi đầu từ Cộng hòa Liên bang Đức từ những năm sau Chiến tranh thế giới lần thứ II.

Mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội của Nga có mấy đặc điểm đáng chú ý: (1) dựa trên cơ sở hiện đại hóa các lĩnh vực kinh tế truyền thống như dầu khí, nông nghiệp, giao thông vận tải, ưu tiên phát triển công nghệ cao; (2) biến quá trình đổi mới công nghệ thành yếu tố tăng trưởng kinh tế trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, nâng cao năng suất lao động trong các lĩnh vực quyết định khả năng cạnh tranh và giảm chi phí năng lượng, gia tăng đáng kể số lượng các xí nghiệp công nghiệp đổi mới công nghệ; (3) hình thành nền kinh tế tri thức và công nghệ cao đóng vai trò dẫn đầu trong nền kinh tế vào năm 2020 và chiếm 17-20% GDP; (4) tạo cơ sở kinh tế vững chắc để thực hiện chính sách xã hội hướng tới mục đích không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân [7,8].

Như vậy, điều kiện quan trọng nhất để phát triển mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội ở Nga là duy trì sự cân bằng giữa hiệu quả của kinh tế thị trường với việc bảo đảm công bằng xã hội, trong đó kết hợp hài hòa và tốt nhất giữa lợi ích của nhà nước và của từng thành viên xã hội. Những nội dung cơ bản về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội ở Nga đã được đề ra trong các văn kiện “Chiến lược dài hạn phát triển kinh tế-xã hội của Liên bang Nga tới năm 2020”, “Chiến lược an ninh quốc gia của Liên bang Nga đến năm 2020” và “Chương trình mục tiêu liên bang nhằm khắc phục sự khác biệt trong phát triển kinh tế-xã hội giữa các vùng và khu vực của Liên bang Nga trong những năm 2002-2010 và tới năm 2015”.

Thành tựu trong lĩnh vực chính trị

Sau khi Liên Xô tan rã, nước Nga kế thừa một hệ thống chính trị lâm vào tình trạng khủng hoảng, trong đó không chỉ không còn một chính đảng cầm quyền mà còn mọc ra hàng chục đảng phái chính trị khác nhau, còn Hiến pháp Liên bang Nga được soạn thảo dưới sự chỉ dẫn của các cố vấn và chuyên gia pháp lý đến từ Mỹ và các nước phương Tây. Với hệ thống chính trị này của một quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới trải dài trên hai lục địa Á-Âu, nước Nga đứng trước nguy cơ bị tranh giành giữa các chủ thể liên bang cũng như các đảng phái và không loại trừ khả năng sẽ tan rã.

Do đó, ngay sau khi nhậm chức, Tổng thống Nga V.Putin đã đưa ra nhiều biện pháp khẩn cấp nhằm tái lập và tăng cường quyền lực quản lý của Điện Kremlin đối với đời sống chính trị Nga. V.Putin gọi đó là “nền dân chủ có chủ quyền”. Dưới thời cầm quyền của Boris Yeltsin, nước Nga được phân chia thành 89 chủ thể liên bang gồm 87 vùng lãnh thổ hành chính cấp dưới liên bang gồm các nước cộng hoà, vùng, xứ và 2 thành phố lớn là Moscow và Saint-Peterburg. Người đứng đầu 89 chủ thể này đều được trao những quyền tự trị rất lớn, dẫn tới nguy cơ bùng phát chủ nghĩa li khai, trong đó nghiêm trọng nhất là phong trào li khai tại Cộng hòa Chechnya. Một khi xu hướng li khai ở Cộng hòa Chechnya thành công sẽ gây ra phản ứng dây chuyền dẫn tới kết cục tan rã Liên bang Nga. Vì thế, một trong những đạo luật đầu tiên của V.Putin là nhằm tái lập lại hệ thống quyền lực theo chiều dọc từ trung ương tới các địa phương, nghĩa là quay trở lại với hệ thống liên bang từ

trên xuống theo truyền thống từ thời Liên Xô. Theo đạo luật đầu tiên này, tổng thống Nga trực tiếp chỉ định bảy quan chức được lựa chọn làm đại diện toàn quyền của tổng thống Nga tại các chủ thể liên bang chịu trách nhiệm điều phối hoạt động của liên bang tại các vùng vừa mới được hình thành. Quyết định này có tác dụng loại trừ mầm mống li khai ở Nga. Đồng thời, ở trung ương Tổng thống V.Putin đã tiến hành cải cách Hội đồng liên bang, tức Thượng viện Nga, để tránh tình trạng lạm dụng quyền lực của thống đốc được miễn trừ truy tố pháp luật, theo đó người đứng đầu cơ quan hành pháp và lập pháp của chủ thể liên bang không được ứng cử vào Hội đồng mà thay vào đó là hai ứng cử viên độc lập do người đứng đầu ngành hành pháp và lập pháp đề cử.

Tổng thống V.Putin không ủng hộ chủ trương của Boris Yeltsin xóa bỏ quá khứ Liên Xô ra khỏi lịch sử nước Nga vì ông cho rằng Liên Xô là một phần quan trọng trong lịch sử Nga và những di sản Xô Viết có ảnh hưởng lớn tới quá trình hình thành xã hội Nga hiện đại. Vì thế, V.Putin đã phục hồi một số biểu tượng thời Xô Viết như tiếp tục sử dụng lá cờ đỏ của Hồng quân Liên Xô, tiêu ngữ ngôi sao Xô Viết và Quốc ca Liên Xô (được sửa chữa lời nhưng giữ nguyên nền nhạc). Theo đó, ngày 25-12-2000, Tổng thống Nga V.Putin ký ban hành các đạo luật liên bang do Duma quốc gia Nga đề xuất và đã được Hội đồng liên bang thông qua. Đó là, Đạo luật về Quốc kỳ Liên bang Nga, Đạo luật về Quốc huy Liên bang Nga, Đạo luật về Quốc ca Liên bang Nga trên nền nhạc Quốc gia Liên Xô, Đạo luật về Quân kỳ của Các lực lượng vũ trang Liên bang Nga. Những quyết định này của V.Putin đã tạo được ấn tượng tốt với đa số dân chúng Nga. Trả lời những người chỉ trích các quyết định đó, V.Putin lập luận rằng ông là tổng thống của mọi người Nga, bao gồm cả những người về hưu đã mất mọi thứ sau khi Liên Xô tan rã nhưng vẫn trung thành với những biểu tượng của quá khứ.

Khi nhiệm kỳ thứ 2 sắp kết thúc vào năm 2008, nhiều người đã đề nghị sửa đổi Hiến pháp Nga để cho phép V.Putin ra tranh cử tổng thống nhiệm kỳ thứ ba nhưng ông đã từ chối. V.Putin tuyên bố, mặc dù không ở cương vị tổng thống, ông vẫn muốn đóng góp sức mình cho sự phát triển của nước Nga. Trong cuộc bầu cử Duma quốc gia Nga năm 2007, Đảng Nước Nga thống nhất (Единая Россия) do V.Putin lãnh đạo đã giành chiến thắng với 64,5% số phiếu ủng hộ, tạo điều kiện cho ông giữ chức thủ tướng hoặc Chủ tịch Duma quốc gia. Vì thế, ngày 10-12-2007, V.Putin tuyên bố ủng hộ Phó thủ tướng Dmitry Medvedev trở thành người kế nhiệm mình. Khi đó, Dmitry Medvedev đề nghị V.Putin giữ chức thủ tướng Nga nếu ông trúng cử tổng thống. Ngày 17-12-2007, V.Putin tuyên bố đồng ý giữ chức thủ tướng sau cuộc bầu cử tổng thống năm 2008.

Chủ trương của V.Putin thực hiện nhiều biện pháp cải cách chính trị đã tạo điều kiện cho nước Nga vượt qua cuộc khủng hoảng mang tính hệ thống sau khi Liên Xô tan rã. Nếu không làm được điều này, nước Nga sẽ đứng trước nguy cơ tan rã. Đồng thời, V.Putin chú ý xây dựng tư tưởng quốc gia và lấy đó làm nền tảng chính trị cho sự phát triển bền vững của nước Nga trong một thế giới đã và đang thay đổi nhanh chóng. Theo V.Putin, không một quốc gia nào có thể phát triển bền vững và thịnh vượng trong một thế giới mà tác động của toàn cầu hóa đang “làm phẳng” thế giới và có xu hướng đồng nhất hóa mọi thứ, nếu quốc gia đó không có bản sắc và không có hệ tư tưởng quốc gia làm nền tảng.

Nói đến thành tựu trong lĩnh vực chính trị, không thể không kể đến các biện pháp của Tổng thống V.Putin chống lại sự can thiệp của phương Tây vào tình hình chính trị của nước Nga. Theo đó, Tổng thống Nga V.Putin đã phê chuẩn đạo luật quy định các tổ chức phi chính phủ (NGO) nào có tham gia hoạt động chính trị phải đăng ký là “cơ quan nước ngoài” với Bộ Tư pháp Nga và phải nộp báo cáo hoạt động từng quý. Theo đạo luật này, bất kỳ tổ chức nước ngoài nào nếu bị coi là “không thiện ý” sẽ bị cấm hoạt động trên lãnh thổ Liên bang Nga. Đạo luật xác định rõ, “không thiện ý” là các tổ chức có các hoạt động đe dọa đến an ninh, quốc phòng, trật tự Hiến pháp của Liên bang Nga. Trong trường hợp vi phạm, các tổ chức này có thể bị phạt tiền đến 100.000 ruble, bị truy tố hình sự với mức phạt lên đến 500.000 ruble với hình phạt 5 năm lao động bắt buộc, hạn chế đi lại hoặc thậm chí phạt tù tới 8 năm. Rõ ràng, đạo luật này là một biện pháp ngăn ngừa cần thiết và kịp thời trong bối cảnh Mỹ đứng đầu phương Tây đang thực hiện nhiều biện pháp cấm vận nhằm vào Nga liên quan tới cuộc khủng hoảng ở Ukraine.

Năm 2006, Tổng thống V.Putin ra quyết định cấm hoạt động của hơn 90 tổ chức “phi chính phủ” trên lãnh thổ Nga. Chính những tổ chức này đã từng đóng vai trò quan trọng trong việc làm sụp đổ Liên Xô và hiện nay tiếp tục chống phá Nga. Trong số những tổ chức này, trước hết phải kể đến Quỹ quốc gia xúc tiến dân chủ của Mỹ, gọi tắt là NED (National Endowment for Democracy), Cơ quan phát triển quốc tế - USAID (U.S. Agency for International Development), đã có mặt trên khắp lãnh thổ Nga và thâm nhập vào mọi diễn biến chính trị ở Nga.

Thành tựu trong lĩnh vực kinh tế

Lên cầm quyền vào năm 2000, nhiệm vụ vô cùng nặng nề của Tổng thống V.Putin là vực dậy nền kinh tế Nga đã từng phải gánh chịu sự thiệt hại rất lớn sau khi Liên Xô tan rã. Theo tính toán của các chuyên gia, thiệt hại về kinh tế của nước Nga từ sự tan rã Liên Xô ước tính nhiều gần 2,5 lần thiệt hại mà Liên Xô phải gánh chịu trong Chiến tranh thế giới lần thứ II. Trong gần 18 năm cầm quyền, Tổng thống V.Putin đã phải lãnh đạo quá trình khôi phục và phát triển nền kinh tế Nga trong điều kiện vô cùng phức tạp, khó khăn trong điều kiện bị tác động từ cuộc khủng hoảng kinh tế-tài chính toàn cầu từ năm 2008 và chiến dịch bao vây, cấm vận của phương Tây do Mỹ đứng đầu từ năm 2014 tới nay liên quan tới cuộc khủng hoảng Ukraine. Dưới sự lãnh đạo của Tổng thống V.Putin, nước Nga đã vượt qua những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua được để phát triển bền vững và thích nghi với điều kiện bị bao vây, cấm vận. Một số chỉ số kinh tế đã nói lên những thành tựu thần kỳ của nước Nga sau những năm cầm quyền của V.Putin.

Đó là, nước Nga đã đạt được nhịp độ tăng trưởng cao liên tục ở mức 10% trong các năm 2000-2004 và trong 3 năm sau đó luôn đạt từ 6,5% đến 7,3%, đưa nền kinh tế nước này từ vị trí 14 vươn lên vị trí thứ 5 thế giới với GDP tăng từ 2.059 tỷ USD năm 2000 lên 3.745 tỷ USD năm 2016. Từ năm 2007 đến năm 2013, mức tăng trưởng GDP của Nga vượt cả Pháp, Italia và Mỹ.

Trong những năm 1990, Nga phải gánh chịu khoản nợ công khổng lồ và nạn lạm phát phi mã. Sau 17 năm cầm quyền của V.Putin, Nga đã có được sự phát triển đột phá: nợ công giảm 22,7 lần, từ 69,1% năm 2000 xuống còn 3,1% năm 2016. Năm 1999, Nga nợ

nước ngoài 138 tỷ USD (chiếm 78% GDP), đến năm 2014 con số này chỉ còn 54,881 tỷ USD, chiếm 8,4% GDP-mức nợ thấp hơn rất nhiều so với nhiều nước phát triển ở phương Tây.

Năm 2000, lạm phát của Nga 20,2%, năm 2017 con số đó chỉ còn là 2,5%. Sau 17 năm, tỷ lệ thất nghiệp giảm từ 10,6% xuống còn 5,2%. Để so sánh: ở EU, tỷ lệ thất nghiệp là 7,4%. Con số đó trong khu vực Eurozone-8,8%; ở Pháp-9,7%; ở Áo-9,4%; ở Italia-11,1%; ở Tây Ban Nha-16,38%; ở Chernogoria- trên 20%; ở Hy Lạp-21%.

Thu nhập trung bình hàng tháng của người dân Nga tăng 505% (từ mức 100 USD năm 2000 lên 605 USD năm 2016); lương hưu trung bình hàng tháng tăng 1005% (từ 20 USD năm 2000 lên 221 USD năm 2016); độ dài mạng lưới giao thông tăng 157% (từ 584.400 km năm 2000 lên 1.498.800 km năm 2016).

Dự trữ ngoại tệ của Nga tính theo giá trị vàng tăng hơn 30 lần, từ 12 tỷ USD năm 2000 lên tới 378 tỷ USD vào năm 2015. Do kinh tế phát triển, Nga trở thành quốc gia thu hút mạnh đầu tư nước ngoài. Mặc dù bị cấm vận, khối lượng đầu tư của nước ngoài vào Nga tăng 2,5 lần trong những năm gần đây.

Nga đã thu về quyền khai thác và sử dụng 256 mỏ khoáng sản trước đó bị rơi vào tay tư bản nước ngoài (hiện chỉ còn ba mỏ chưa thu hồi được); đã quốc hữu hóa 65% ngành công nghiệp dầu mỏ và 95% công nghiệp khí đốt; quốc hữu hóa 99% ngành công nghiệp sản xuất rượu và chất có cồn.

Sự phát triển của nền kinh tế Nga còn được thể hiện trước hết ở con người, việc làm, thu nhập và những khả năng mới của họ. So với những năm 1990, số người sống ở mức nghèo khổ vào thời điểm năm 2015 đã giảm trên 2,5 lần, ở Nga không còn khu vực nghèo đói triền miên. Ở các thành phố lớn không còn tình hình những người có khả năng và tích cực lao động không tìm được việc làm hoặc không được trả lương hàng tháng. Thu nhập thực tế của 4/5 số người Nga vượt quá mức của năm 1989 là cao điểm của sự phát triển Liên Xô. Hơn 80% gia đình Nga hiện nay có mức tiêu dùng cao hơn so với mức tiêu dùng trung bình của gia đình Xô Viết trước đây.

Mức độ bảo đảm nhu cầu về các phương tiện sinh hoạt hàng ngày của người dân Nga tăng 1,5 lần và đã gần đạt tới mức ở các nước phát triển. Vào thời điểm năm 2015, trong 2 gia đình Nga có 1 gia đình có xe ô tô riêng. Điều kiện nhà ở cũng được cải thiện đáng kể. Không chỉ các công dân Nga có mức thu nhập trung bình mà ngay cả những người nghỉ hưu hiện nay có mức tiêu dùng thực phẩm cơ bản cao hơn so với những năm 1990.

Một chỉ số điều đặc biệt quan trọng nói lên sự phát triển của Nga là trong 10 năm gần đây ở quốc gia này đã hình thành một tầng lớp xã hội mới đông đảo mà ở phương Tây gọi là “tầng lớp trung lưu”. Năm 1998, tầng lớp trung lưu ở Nga mới chiếm 5-10% dân số, ít hơn những năm cuối của Liên Xô. Còn hiện nay, tầng lớp trung lưu chiếm 20-35% dân số Nga, có thu nhập cao gấp 3 lần so với thu nhập trung bình những năm 1990. Tầng lớp trung lưu đang không ngừng phát triển và sẽ trở thành đa số trong xã hội Nga, trong đó có bác sĩ, giáo viên, kỹ sư, các công nhân có tay nghề cao.

Theo Tổng thống V.Putin, nền kinh tế tương lai của nước Nga cần phải đáp ứng nhu cầu của xã hội, tạo ra thu nhập lao động cao hơn, công việc thú vị hơn và sáng tạo hơn, tạo khả năng to lớn để phát triển nghề nghiệp và phát triển xã hội nói chung. Đây mới là điều quan trọng chứ không chỉ là con số GDP, khối lượng dự trữ ngoại tệ bằng vàng, mức độ uy tín cao của các tổ chức đánh giá quốc tế hoặc vị trí cao của nước Nga trong số các nền kinh tế lớn nhất thế giới. Trước hết, mọi công dân phải cảm nhận được những thay đổi tích cực thông qua việc nâng cao những khả năng của bản thân mình và phát huy khả năng đó để xây dựng xã hội mới.

Thành tựu trong lĩnh vực công nghiệp

Liên Xô đã từng là một cường quốc công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới với hàng ngàn xí nghiệp liên kết với nhau thành một hệ thống hoàn chỉnh cùng với hệ thống năng lượng, giao thông vận tải, khí đốt kết nối thống nhất trên toàn liên bang. Sau khi Liên Xô tan rã, quá trình tư nhân hóa ồ ạt đã tàn phá ngành công nghiệp của Nga với mức độ chưa từng có trong lịch sử thế giới, thậm chí mức độ tàn phá còn khủng khiếp hơn trong Chiến tranh thế giới lần thứ II. Trong đó, 500 xí nghiệp lớn của nước Nga bị đem ra bán đấu giá trung bình mỗi xí nghiệp khoảng 8 triệu USD. Thí dụ, Xí nghiệp chế tạo máy Uralmash có 34 ngàn công nhân đã phải bán đấu giá 3,72 triệu USD. Để so sánh: một xưởng sản xuất bánh mì ở châu Âu có giá 2 triệu USD, hoặc một xưởng chế biến dò của Thụy Sĩ có giá 3,5 triệu USD. Ước tính, những xí nghiệp của Nga có tổng giá trị ngàn tỷ USD nhưng chỉ bán đấu giá được với giá 7,2 tỷ USD.

Trong những năm 1990-1998 sản lượng công nghiệp của Nga giảm 63,1%, tụt xuống mức thấp nhất sau cuộc khủng hoảng kinh tế năm 1998. Sản phẩm công nghệ cao của Nga trên thị trường thế giới giảm 8 lần, từ 7,2% giảm xuống còn 0,9%. Ngành công nghiệp nhẹ của Nga ở trong trạng thái bị gần như bị phá sản. Gần 10 triệu lao động trong các ngành công nghiệp của Nga bị thất nghiệp. Nhà nước Nga không có ngân sách để hiện đại hóa và đổi mới công nghệ trong công nghiệp, còn các nhà đầu tư nước ngoài không dám mạo hiểm đầu tư vào Nga.

Sau khi lên cầm quyền, Tổng thống V.Putin ký sắc lệnh thực hiện nhiều chương trình công nghiệp quốc gia như Chương trình phát triển công nghiệp và nâng cao khả năng cạnh tranh, Chương trình phát triển công nghiệp điện tử và vô tuyến điện tử, Chương trình phát triển công nghiệp dược phẩm và y tế, Chương trình công nghiệp hàng không, Chương trình đóng tàu. Kết quả là, sản lượng công nghiệp của Nga vào năm 2014 tăng 41,7% so với năm 1998. Tổng thống Nga V.Putin chủ trương xây dựng nền kinh tế dựa trên cơ sở công nghiệp công nghệ cao, không còn quá phụ thuộc vào xuất khẩu tài nguyên, theo đó sẽ tạo lập và hiện đại hóa 25 triệu việc làm có năng suất cao vào năm 2020, tăng tỷ lệ sản phẩm công nghệ cao trong nền kinh tế lên chiếm 1/3 GDP vào năm 2018.

Thành tựu trong lĩnh vực năng lượng

Liên Xô đã từng chiếm 8% tiềm lực năng lượng của thế giới. Trong những năm 1990, tiềm lực này đã suy giảm tới hơn 30%. Do không nhận được đầu tư của nhà nước, trình độ kỹ thuật-công nghệ trong các xí nghiệp năng lượng của Nga bị lạc hậu nhanh chóng, hàng chục xí nghiệp đang được xây dựng dang dở phải rơi vào tình trạng hoang

phế. Vì thế, cư dân nhiều thành phố của Nga phải sống trong điều kiện không có điện, không được cung cấp nước sạch, không được sưởi ấm vào mùa đông. Năm 1999, lượng điện tiêu thụ giảm 31% so với năm 1990. Trong những năm 1990, do thiếu ngân sách đầu tư của nhà nước, nhiều công trình nghiên cứu thăm dò tài nguyên thiên nhiên bị xếp xó, khối lượng khai thác dầu mỏ và khí đốt bị giảm đáng kể do thiếu trang thiết bị và lạc hậu công nghệ. Các công ty năng lượng hình thành sau khi Liên Xô tan rã trốn thuế hàng loạt, gây thất thu lớn cho nhà nước.

Sau khi lên cầm quyền vào năm 2000, Tổng thống V.Putin ngay lập tức thiết lập lại trật tự trong hoạt động quản lý năng lượng theo cơ chế kinh tế thị trường, ra chỉ thị cho chính phủ Nga tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh để thu hút đầu tư của tư nhân và nhà nước nhằm phát triển ngành điện, đồng thời xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý nhà nước đối với ngành điện. Tổng thống V.Putin chỉ đạo nghiên cứu phát triển các trang thiết bị điện có trình độ công nghệ ngang tầm thế giới. Từ đó, nước Nga đã nghiên cứu phát triển thành công các loại động cơ sử dụng năng lượng nguyên tử có mức độ an toàn gần tuyệt đối. Hiện nay, trên lãnh thổ Nga có tới 10 nhà máy điện nguyên tử hoạt động với công nghệ an toàn cao nhất thế giới và với công suất vượt xa công suất của các nhà máy điện của Liên Xô trước đây.

Đồng thời, Tổng thống V.Putin đã lập lại trật tự trong lĩnh vực khai thác dầu mỏ và khí đốt. Hiện nay, tiềm năng dầu mỏ và khí đốt của Nga có khả năng bảo đảm khai thác 600 triệu tấn mỗi năm trong vòng 30 năm tới. Dự án “Dòng chảy Phương Bắc” của Nga sẽ gia tăng đáng kể khối lượng khí đốt xuất khẩu sang các nước châu Âu. Ngoài ra, Nga cũng đã ký hợp đồng với Thổ Nhĩ Kỳ xây dựng đường ống dẫn khí đốt đi qua Biển Đen, gọi là “Tuyến đường ống dẫn Thổ Nhĩ Kỳ”, không chỉ cung cấp khí đốt cho Thổ Nhĩ Kỳ mà cả các nước châu Âu. Đặc biệt, Nga và Trung Quốc ký hợp đồng cung cấp khí đốt trị giá 400 tỉ USD trong thời hạn 30 năm.

Thành tựu trong lĩnh vực nông nghiệp

Sau khi Liên Xô tan rã, ngành nông nghiệp Nga từ chỗ đứng đầu thế giới về sản lượng đã lâm vào tình trạng gần bị phá sản, trong đó sản lượng nông nghiệp trong năm 1995 giảm tới 54% so với năm 1990. Do quá trình tư nhân hóa ồ ạt, đầu tư của nhà nước cho ngành nông nghiệp giảm từ 56% năm 1991 xuống còn 13,4% năm 1997. Năng suất lao động trong nông nghiệp Nga chỉ bằng 1/10 của các nước phát triển. Trong những năm 1990-1994, số lượng máy móc và thiết bị nông nghiệp giảm tới mức kỷ lục: số lượng máy cày giảm 85%; số lượng xe tải giảm 91%; số lượng máy gặt giảm 76%; số lượng máy thu hoạch khoai tây giảm 90%; số lượng máy kéo giảm 96%; khối lượng phân bón giảm 84%; diện tích gieo trồng giảm 10%. Theo các chuyên gia kinh tế, mức độ sinh lợi của toàn bộ hoạt động nông nghiệp của Nga giảm tới 40 lần!

Sau khi lên cầm quyền, một trong những quyết sách đầu tiên của Tổng thống Nga V.Putin là thông qua Đạo luật liên bang về phát triển nông nghiệp. Trong những năm sau đó, ông đã chỉ đạo thực hiện nhiều chương trình phát triển nông nghiệp, điển hình là Chương trình phát triển nông nghiệp và điều chỉnh thị trường nông sản và lương thực

những năm 2008-2012, Chương trình phát triển tổ hợp công-nông nghiệp và Chương trình phát triển xã hội ở nông thôn.

Sau 17 năm cầm quyền của Tổng thống V.Putin, nền nông nghiệp Nga vươn lên vị trí hàng đầu thế giới. Sản lượng ngũ cốc tăng từ 64,4 triệu tấn năm 2000 lên 140 triệu tấn năm 2017, vượt mức kỷ lục từ thời Liên Xô là 127,4 triệu tấn trong năm 1978. Nga trở thành quốc gia xuất khẩu lúa mì lớn nhất thế giới. Trong 5 năm trở lại đây Nga liên tục giữ vị trí thứ 2 và 3 về xuất khẩu ngũ cốc, vượt qua Mỹ. Ngành chăn nuôi cũng đạt thành tựu quan trọng với sản lượng thịt lợn tăng gấp đôi, từ 2,2 triệu tấn năm 2000 lên 4,4 triệu tấn năm 2016; sản lượng trứng tăng 1,3 lần-từ 24,2 tỷ quả trứng lên 34,4 tỷ; sản lượng thịt gà tăng 6 lần-từ 1,1 triệu tấn năm 2000 lên 6,2 triệu tấn năm 2017.

Thành tựu trong lĩnh vực khoa học-công nghệ

Liên Xô là một trong các cường quốc khoa học-kỹ thuật và giáo dục trên thế giới, chiếm $\frac{1}{4}$ tiềm lực khoa học ứng dụng và $\frac{1}{3}$ tiềm lực khoa học cơ bản của thế giới. Nhiều thành tựu khoa học cơ bản của Liên Xô đã từng được phương Tây đánh giá như là “nguyên liệu chiến lược” để phát triển công nghệ ứng dụng. Trong những năm 1990, tiềm lực khoa học bị tiêu diệt một cách có hệ thống do đầu tư cho khoa học giảm từ 5% ngân sách quốc gia thời Liên Xô xuống mức 0,3% trong những năm 1990, trong khi đó, Mỹ tăng đầu tư cho khoa học tới 7% GDP. Đời sống của các nhà khoa học Nga rơi vào tình cảnh bi thảm với mức lương hàng tháng chỉ vào khoảng 70-100 USD. Nhiều nhà khoa học có trình độ cao phải bỏ nghề và chuyển sang làm công việc không có liên quan gì tới khoa học. Các trường phái khoa học nổi tiếng thế giới của Liên Xô trước đây bị giải thể, trong đó nhiều nhà khoa học phải chạy ra nước ngoài để tìm kế mưu sinh. Theo tính toán của Viện sỹ L.Phadeev, Tổng Thư ký Viện hàn lâm khoa học Nga, đầu tư cho ngành toán của Viện hàn lâm khoa học Nga chỉ bằng giá của 1 chiếc xe tăng!

Sau 17 năm cầm quyền của Tổng thống V.Putin, đầu tư cho khoa học từ ngân sách liên bang tăng 20 lần, từ 17,4 tỷ ruble năm 2000 lên 350 tỷ ruble năm 2017. Đầu tư cho khoa học cơ bản tăng 14 lần, từ 8,2 tỷ ruble năm 2000 lên 117,5 tỷ ruble năm 2017. Số các nhà khoa học trẻ tăng 1,5 lần, chiếm 43% tổng số các chuyên gia nghiên cứu. Niềm hy vọng chủ yếu của nước Nga là trình độ học vấn cao của công dân, trước hết là thanh niên. Trong số các công dân Nga hiện nay ở độ tuổi 25-35, có tới 57% có trình độ đại học. Đây là mức độ khá cao mà ngoài Nga chỉ có ba nước trên thế giới đạt được là Nhật Bản, Hàn Quốc và Canada. Hiện nay, ở Nga đang diễn ra quá trình bùng nổ nhu cầu học vấn-một hiện tượng rất tích cực đối với quá trình phát triển nền khoa học trong điều kiện mới.

Thành tựu trong lĩnh vực giáo dục

Trong những năm 1990, dưới thời cầm quyền của Tổng thống Boris Yeltsin, nền giáo dục Nga được tư nhân hóa ồ ạt và rơi vào tình trạng khủng hoảng, trong đó có tới 2 triệu trẻ em không được đến trường do gia đình không có đủ tiền trang trải. Ngay sau khi bước vào Điện Kremlin, Tổng thống Nga V.Putin ký Sắc lệnh thực hiện đề án “Giáo dục quốc gia” với khoản ngân sách đầu tư của nhà nước 29 tỷ ruble. Nhờ có đề án này, 900.000 giáo viên được tăng lương và xây dựng mới 3.000 trường học được trang bị hiện đại. Các vùng sâu vùng xa được trang bị ô tô để đưa học sinh tới các trường học xa nơi cư

trú. Đầu tư cho giáo dục ở Nga tăng 20,8 tỷ ruble năm 1999 lên tới 603,5 tỷ ruble năm 2012, nghĩa là tăng gấp gần 30 lần. Tổng thống V.Putin đặc biệt chú ý cải cách giáo dục và phấn đấu đến năm 2020, Nga sẽ có ít nhất có 5 trường đại học được lọt vào số 100 trường đại học dẫn đầu thế giới

Thành tựu lớn nhất của ngành giáo dục Nga trong những năm cầm quyền của Tổng thống V.Putin chính là định hướng cho sự phát triển ngành giáo dục Nga xuất phát từ luận thuyết về tư tưởng Nga, không chỉ định hướng đường lối chính trị của nước Nga mà còn là tư tưởng chỉ đạo con đường phát triển nền giáo dục Nga, hoặc mô hình giáo dục Nga. Tổng thống V.Putin là tác giả của mô hình “Nhà trường mang tư tưởng Nga”, bao gồm các phạm trù cơ bản sau. *Một là*, phạm trù chủ thể dân tộc Nga, trong đó xác định trường học không phải của riêng người Nga, dân tộc Nga mà là thuộc mọi dân tộc và sắc tộc sinh sống trên lãnh thổ Nga đã cùng làm nên lịch sử nước Nga chung và bảo vệ sự thống nhất toàn vẹn lãnh thổ Liên bang Nga. *Hai là*, phạm trù truyền thống văn hoá-lịch sử, theo đó nhà trường Nga thể hiện các tính chất: gắn với chủ nghĩa dân tộc Nga, sự tồn tại chủ thể quốc gia mang tính lịch sử trường tồn và sự ổn định xuyên suốt lịch sử của tính cách Nga, con người Nga hoặc “tâm hồn Nga” với bản chất cởi mở, nhân hậu; sự đặc thù của nền văn hoá Nga gắn với chủ nghĩa yêu nước và các đặc điểm khác tạo nên niềm tự hào muôn thuở của người Nga, của dân tộc Nga đa sắc tộc, đa văn hoá cùng đoàn kết thành một khối, xây dựng thành một không gian văn hoá-giáo dục thống nhất; biểu hiện ở nguyên tắc “mở cửa” nhà trường Nga với thế giới, giao lưu tiếp nhận tinh hoa các nền văn hoá khác và tự giới thiệu nền văn hoá Nga với thế giới; nền giáo dục Nga có chức năng bảo tồn, kế thừa và phát huy truyền thống, nghĩa là một bộ phận của nền giáo dục nhân loại, mà giá trị cao cả là sự tôn vinh vai trò lớn lao của các nhà giáo Nga trong sự nghiệp giáo dục thế hệ đang lớn lên.

Đến khoảng năm 2025 sẽ diễn ra quá trình phổ cập giáo dục có trình độ cao, trong đó, trên 80% thanh niên nam nữ sẽ có hoặc muốn có được trình độ này. Nga đang bước vào một hiện thực xã hội mới, trong đó "cuộc cách mạng học vấn" sẽ thay đổi căn bản bộ mặt xã hội Nga và nền kinh tế Nga. Vì thế, thách thức cơ bản đối với nước Nga hiện nay là phải học cách sử dụng "động lực học vấn" của thế hệ trẻ, động viên nhu cầu ngày càng cao của tầng lớp trung lưu và khả năng của họ sẵn sàng chịu trách nhiệm về cuộc sống thịnh vượng của mình để bảo đảm sự tăng trưởng kinh tế và sự phát triển ổn định của đất nước. Các công dân có học vấn cao cũng có nghĩa là tuổi thọ trung bình sẽ cao hơn, mức độ tội phạm sẽ giảm đi, sẽ có sự đồng thuận trong xã hội và sự lựa chọn tối ưu hơn. Tất cả những điều đó sẽ tạo ra một môi trường thuận lợi cho tương lai của nước Nga.

Trong 10 năm tới trong nền kinh tế sẽ có khoảng 10-11 triệu người lao động trẻ, trong đó có 8-9 triệu người có trình độ đại học. Ngay từ bây giờ trên thị trường lao động đã có 5 triệu người có trình độ đại học chưa thoả mãn với thu nhập của mình cũng như tính chất công việc. Việc tạo ra 25 triệu việc làm có trình độ học vấn cao và trình độ công nghệ cao, được trả lương cao, không còn là một khẩu hiệu hoa mỹ. Đây là nhu cầu bức thiết và là mức độ cần thiết đối với nước Nga.

Thành tựu trong lĩnh vực dân số

Do tác động của khủng hoảng kinh tế-xã hội, từ năm 1992, mức độ suy giảm dân số Nga bắt đầu từ mức 800.000 lên tới 1.5 triệu vào cuối những năm 1990. Có tới khoảng 70% dân số Nga có mức sống dưới mức nghèo khổ. Trong điều kiện đó phụ nữ Nga sợ sinh và nuôi con vì sợ không nuôi nổi.

Tình hình dân số Nga đã được cải thiện đáng kể. Kể từ năm 1991, dân số Nga liên tục giảm. Nhưng dưới thời Tổng thống V.Putin, nước Nga đã ngăn chặn được mức suy giảm dân số 71 lần, từ 1,5 triệu người/1999 xuống còn 0,021 triệu người/2011. Đồng thời tăng chỉ số phát triển con người của Nga từ 0,691 năm 2000 lên tới 0,788, từ vị trí 62 vươn lên vị trí 55 của thế giới. Trong những năm 2000-2016, tỷ lệ sinh con tăng 1,5 lần. Nếu năm 2000, tỷ lệ tăng dân số ở mức 8,6 người trên 1000 dân, thì đến năm 2016 tỷ lệ đó tăng lên mức 12,9. Nếu năm 2000, 29% gia đình Nga có 2 con thì năm 2016 con số đó tăng lên mức 41%. Tỷ lệ các gia đình sinh 3 con tăng từ 11% năm 2000 lên 19% năm 2017. Đóng vai trò to lớn trong việc nâng cao mức tăng dân số là mức giảm đáng kể tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh, từ mức 15,3% năm 2000 xuống mức 5,3% năm 2017. Tỷ lệ này ở Mỹ trong năm 2016 là 5,8 và ở châu Âu là 6,64%. Ở Nga hiện nay, gần như tất cả mọi trẻ em đều được tiếp nhận vào các nhà trẻ và mẫu giáo, không còn hiện tượng trẻ em phải “xếp hàng” để được tiếp nhận vào nhà trẻ. Một chỉ số nữa về chất lượng dân số là tuổi thọ trung bình của người Nga tăng thêm gần 7 năm trong những năm 2000-2016. Năm 2017, tuổi thọ trung bình của người Nga là 72, 6 tuổi.

Thành tựu trong lĩnh vực y tế

Liên Xô trước đây có hệ thống y tế hiện đại và ưu việt hàng đầu thế giới, trong đó toàn dân được khám và chữa bệnh miễn phí hoàn toàn. Sau khi Liên Xô tan rã, trong những năm 1990 lĩnh vực y tế Nga lâm vào tình trạng khủng hoảng do tác động của quá trình tư nhân hóa. Trong điều kiện đó, sức khỏe của người dân không được bảo đảm, bệnh dịch bùng phát dữ dội, các tệ nạn xã hội hoành hành.

Sau khi lên cầm quyền, Tổng thống Nga V.Putin đã ký ban hành và chỉ đạo thực hiện nhiều văn kiện chiến lược để phát triển ngành y tế, trong đó có Chiến lược phát triển hệ thống y tế của Liên bang Nga đến năm 2020, Chiến lược phát triển hệ thống quản lý nhà nước-xã hội đối với ngành y tế Nga, Đề án xây dựng Ủy ban liên ngành nhằm xây dựng hệ thống quản lý nhà nước-xã hội đối với ngành y tế Nga.

Sau gần 18 năm cầm quyền của Tổng thống V.Putin, ngành y tế Nga có bước phát triển ấn tượng, trong đó trang thiết bị công nghệ cao chiếm tỷ lệ ngày càng lớn. Mức độ đầu tư của nhà nước tăng gấp 3 lần từ năm 2000 đến năm 2017. Ở Nga hiện có nhiều trung tâm y tế công nghệ cao. Chế độ điều trị và điều dưỡng miễn phí đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Số lượng người bệnh được điều trị miễn phí tăng 3,9 lần: từ 5,8 triệu năm 2008 lên 22,5 triệu người năm 2017. Từ năm 2000 Nga đã đưa vào sử dụng 5.000 cơ sở khám chữa bệnh ở nông thôn. Tất cả các trẻ em ở Nga đều có điều kiện được tiếp nhận vào các nhà trẻ. Tỷ lệ trẻ em được đến các trường mẫu giáo tăng từ 64,6% năm 2014 lên 100% trong năm 2017.

Thành tựu trong lĩnh vực quân sự

Tổ hợp công nghiệp quốc phòng của Liên Xô là một chính thể hoàn chỉnh liên kết rất nhiều nhà máy chế tạo và viện nghiên cứu ở các nước cộng hòa Xô Viết, đã từng đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc xây dựng tiềm lực quân sự hùng mạnh bậc nhất thế giới. Sau khi Liên Xô tan rã, trong những năm 1990 hàng loạt xí nghiệp công nghiệp quốc phòng bỗng nhiên thuộc sở hữu của nước ngoài, chủ yếu là Ukraine. Ngoài ra, quá trình tư nhân hóa ồ ạt đã làm tê liệt hàng loạt xí nghiệp công nghiệp quốc phòng và các viện nghiên cứu khoa học.

Trong những năm 1990, quá trình tư nhân hóa ồ ạt đã hủy hoại một cách có hệ thống tiềm lực công nghiệp quốc phòng của Nga, hàng trăm vũ khí trang bị chiến lược của Nga bị hủy hoại, trong đó có cả các hệ thống vũ khí độc nhất vô nhị trên thế giới như tên lửa đường đạn vượt đại châu mang nhiều đầu đạn. Năm 1992, 92% xí nghiệp luyện kim màu-cơ sở cực kỳ quan trọng của công nghiệp quốc phòng bị tư nhân hóa. Thí dụ điển hình là nhà máy luyện kim màu nikel-một loại nguyên liệu then chốt trong công nghệ chế tạo vũ khí, với 160.000 công nhân trị giá hàng trăm tỷ USD đã bị bán cho công ty nước ngoài với giá nửa triệu USD!

Trong lĩnh vực công nghiệp hàng không và hàng hải, trong những năm 1990 do thiếu ngân sách nên hàng chục sân bay của Nga rơi vào tình trạng hoang phế, nhiều xí nghiệp công nghiệp hàng không bị dừng hoạt động, hàng trăm máy bay chiến đấu, tàu ngầm và tàu nổi không có kinh phí để bảo quản, bảo dưỡng và vận hành. Phi công và lái tàu ngầm, tàu nổi không được cung cấp kinh phí để tiến hành các cuộc bay huấn luyện. Nhiều dây chuyền sản xuất máy bay và tàu chiến bị đình trệ do không có đơn đặt hàng từ quân đội. Trong những năm 1990, lĩnh vực vũ trụ bị cắt giảm 80% ngân sách nên toàn bộ hoạt động nghiên cứu phát triển bị ngừng trệ, vì thế Nga đã bị mất mát số lượng lớn nhân lực có trình độ khoa học-kỹ thuật cao. Hàng loạt công trình nghiên cứu phát triển quốc phòng đều bị đình chỉ hoặc bỏ dở do không được bảo đảm kinh phí hoạt động.

Nhiệm vụ chiến lược quan trọng hàng đầu trong lĩnh vực quốc phòng đặt ra trước V.Putin ngay sau khi nhậm chức tổng thống Nga vào năm 2000 là khôi phục tiềm lực công nghiệp hùng hậu bậc nhất thế giới được kế thừa của Liên Xô nhưng đã bị tàn phá do tác động của quá trình tư nhân hóa ồ ạt dưới thời cầm quyền của Boris Yeltsin.

Sau khi lên cầm quyền, trên cơ sở xác định mô hình phát triển của nước Nga theo cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội dưới sự quản lý của nhà nước, Tổng thống V.Putin ký sắc lệnh thực hiện nhiều chương trình công nghiệp quốc gia như Chương trình phát triển công nghiệp và nâng cao khả năng cạnh tranh, Chương trình phát triển công nghiệp điện tử và vô tuyến điện tử, Chương trình công nghệ hàng không, Chương trình đóng tàu v.v. Kết quả là, ngành công nghiệp của Nga không chỉ đi vào phát triển ổn định mà còn định hướng phát triển theo hướng công nghệ cao.

Đồng thời với việc chỉ đạo sắp xếp lại ngành công nghiệp, Tổng thống V.Putin đã lãnh đạo thành công quá trình tổ chức lại tổ hợp công nghiệp quốc phòng-một tổ hợp hoàn chỉnh liên kết rất nhiều nhà máy chế tạo và viện nghiên cứu ở các nước cộng hòa Xô Viết, đã từng đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc xây dựng tiềm lực quân sự hùng mạnh bậc nhất thế giới.

Sau khi bước vào Điện Kremlin vào năm 2000, Tổng thống V.Putin ký sắc lệnh thành lập nhiều công ty công nghiệp quốc phòng chuyên ngành thuộc sở hữu nhà nước. Thực hiện sắc lệnh này, Nga đã xây dựng được 50 công ty công nghiệp quốc phòng do nhà nước quản lý, đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong lĩnh vực nghiên cứu chế tạo và sản xuất các loại vũ khí trang bị chiến lược, chiến lược-chiến dịch, chiến dịch-chiến thuật, tạo cơ sở vật chất để hiện đại hóa Các lực lượng vũ trang Nga. Trong đó có Công ty Sukhoi chuyên nghiên cứu chế tạo máy bay và Công ty Almaz-Antey chuyên nghiên cứu chế tạo các tổ hợp tên lửa phòng không nổi tiếng trên toàn thế giới. Tổ hợp công nghiệp quốc phòng Nga từng bước giành lại vị thế hàng đầu thế giới xét về khả năng, tiềm lực và triển vọng phát triển.

Hiện nay, các công ty công nghiệp quốc phòng Nga không chỉ nghiên cứu chế tạo và sản xuất vũ khí trang bị đủ đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Các lực lượng vũ trang Nga mà còn xuất khẩu ra thị trường quốc tế, đưa Nga trở thành nhà xuất khẩu trang bị hàng đầu và có uy tín nhất thế giới. Năm 2014, Nga đã xuất khẩu vũ khí tới 65 nước và ký hiệp định hợp tác kỹ thuật-quân sự với 89 nước.

Hiện nay, Nga dẫn đầu trong lĩnh vực chế tạo tàu vũ trụ có người lái và tên lửa đẩy vệ tinh. Tổng thống V.Putin chỉ thị phải gấp rút hoàn thành chương trình tái trang bị cho quân đội và gia tăng tiềm lực công nghiệp quốc phòng không phải để chạy đua vũ trang mà là để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ bảo vệ quốc gia trong bối cảnh trên thế giới đã có những diễn biến cực kỳ phức tạp. Tổng thống V.Putin đã quyết định tăng đầu tư ngân sách nhà nước lên 11,5 lần cho các chương trình nghiên cứu vũ trụ phục vụ mục đích dân sự. Hiện nay, Nga đứng đầu thế giới trong lĩnh vực chế tạo tàu vũ trụ có người điều khiển, đứng thứ hai thế giới trong lĩnh vực chế tạo và sử dụng hệ thống dẫn đường từ vũ trụ với hệ thống GLONASS. Tổ hợp công nghiệp quốc phòng Nga giành lại vị thế hàng đầu thế giới xét về khả năng, tiềm lực và triển vọng phát triển.

Trên cơ sở sắp xếp lại và phát triển tổ hợp công nghiệp quốc phòng tạo cơ sở vật chất-kỹ thuật cho tiềm lực quốc phòng, Tổng thống Nga V.Putin đã chỉ đạo thực hiện hai chương trình cải cách quân sự (2004-2008 và 2008-2020). Theo đó, Nga đã điều chỉnh học thuyết quân sự, trong đó xác định nguy cơ hàng đầu là NATO không ngừng mở rộng và đưa cơ sở hạ tầng quân sự của các nước thành viên trong khối sát với biên giới Nga.

Học thuyết quân sự Nga xác định vai trò và tác dụng của sức mạnh quân sự trên chính quốc tế; tác dụng của biện pháp răn đe chiến lược, xác định chiến lược quân sự của Nga chuyển từ phòng ngự bị động sang phòng ngự tích cực; đề ra các biện pháp tổng hợp để bảo đảm an ninh nước Nga. Học thuyết cũng xác định rõ, thắng lợi trong chiến tranh hiện đại không chỉ phụ thuộc vào số lượng binh sĩ, xe tăng hay máy bay, tên lửa tham gia chiến tranh, mà trước hết là phụ thuộc vào hệ thống vũ khí kiểu mới, vào tổ chức và bản lĩnh, tầm trí tuệ của người lãnh đạo, của người chỉ huy và ý chí của người lính trên chiến trường. Học thuyết quân sự Nga định hướng chuyển từ tư duy tác chiến hợp đồng, phối hợp sự chi viện các quân binh chủng khác nhau, lấy lực quân làm chủ đạo, sang phương thức tác chiến liên hợp trong điều kiện chiến tranh công nghệ cao.

Theo chương trình cải cách quân sự đến năm 2020, Chính phủ Nga thông qua quyết định tăng ngân sách cho chương trình mua sắm vũ khí quốc gia giai đoạn 2011-2013 lên 1,5 lần so với tổng kinh phí dự toán ban đầu, từ 1.300 tỷ ruble lên 20.000 tỷ ruble. Trên cơ sở đó, triển khai chương trình tái trang bị tới năm 2020, trong đó xác định các nội dung:

phát triển vũ khí trang bị kỹ thuật tiên tiến nhất theo hướng “thông minh hoá”; phát triển hệ thống tích hợp chỉ huy-truyền thông-tình báo-tự động hoá-chỉ thị mục tiêu-chiến tranh điện tử; tập trung chế tạo các phương tiện chiến đấu mang vác gọn nhẹ, siêu nhỏ, đặc biệt là trong lĩnh vực trinh sát và chỉ huy chiến đấu; “tàng hình hoá” các loại vũ khí trang bị kỹ thuật và các công trình quân sự trong tất cả các dải tần số; nâng cao khả năng cơ động của quân đội, chú ý cân đối giữa khả năng chuyên chở với khối lượng và tính chất bao gói của vũ khí trang bị kỹ thuật; ưu tiên phát triển các vũ khí trang bị kỹ thuật có điều khiển chính xác cao; giảm chi phí khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật; ưu tiên chế tạo các vũ khí trang bị kỹ thuật mới không cần sửa chữa và không cần bảo dưỡng kỹ thuật.

Mục đích chính của chương trình tái trang bị là đổi mới 70-80% tổng số vũ khí có từ thời Liên Xô vào năm 2020. Chương trình trang bị còn nhằm tạo ra và duy trì sức mạnh răn đe bằng biện pháp phi đối xứng, với số lượng vũ khí hạt nhân chiến lược hợp lý; dùng lực lượng thông thường đánh bại các cuộc xâm lược trên hướng lục địa và cả trên hướng biển; xây dựng cơ sở hạ tầng chung của quân đội phối hợp với cơ sở hạ tầng vận tải, truyền thông, cung ứng chung của quốc gia; xây dựng hệ thống hậu cần, bảo đảm kỹ thuật, triển khai động viên thống nhất và tập trung của quân đội và các lực lượng khác.

Trong lĩnh vực tổ chức hệ thống chỉ huy, Nga chuyển hệ thống chỉ huy bốn cấp (quân khu-tập đoàn quân-sư đoàn-trung đoàn) thành hệ thống chỉ huy ba cấp (quân khu-tập đoàn quân-lữ đoàn). Sau khi cải cách, số Quân khu chỉ còn lại bốn. Ngoài bốn Quân khu còn có Bộ chỉ huy chiến lược liên hợp “Phương Bắc” bao gồm trong đó Hạm đội Biển Bắc. Về tổ chức hành chính quân sự, sau cải cách quân sự, tất cả các đơn vị quân đội trong quân khu trực thuộc quyền chỉ huy của Tư lệnh Quân khu là người chịu trách nhiệm về bảo đảm an ninh trong khu vực. Việc liên kết các đơn vị của các tập đoàn quân, hạm đội hải quân và phòng không-không quân về dưới quyền chỉ huy thống nhất của Tư lệnh Quân khu cho phép nâng cao đáng kể chất lượng và khả năng chiến đấu của các quân khu. Đặc biệt, Nga đã thành lập Trung tâm chỉ huy quốc phòng quốc gia trực thuộc Bộ Tổng tham mưu Các lực lượng vũ trang Nga để quản lý thống nhất tất cả các nhiệm vụ quốc phòng.

Thành tựu nổi bật và là biểu tượng về sự thành công có tính đột phá của Nga trong lĩnh vực quân sự là một số loại vũ khí được Tổng thống Nga V.Putin giới thiệu trong Thông điệp liên bang đọc ngày 1/3/2018. Theo ông, những loại vũ khí này là “độc nhất vô nhị trên thế giới” và “có khả năng vượt qua mọi lá chắn tên lửa hiện có”. Trong đó có hệ thống tên lửa đường đạn hạt nhân chiến lược thế hệ mới “Sarmat” có khả năng cơ động trên quỹ đạo; tên lửa hành trình được lắp động cơ hạt nhân gọn nhẹ có tầm xa không hạn chế và bay theo quỹ đạo không thể đoán định trước; khí tài chạy ngầm không người lái được lắp động cơ điện hạt nhân có thể tấn công hủy diệt tàu sân bay, tàu chiến nổi, tàu ngầm và hạ tầng cơ sở ven biển của đối phương; tên lửa siêu vượt âm “Kinzhal” có thể bay nhanh gấp hàng chục lần tốc độ âm thanh, mang đầu đạn hạt nhân hoặc thông thường; khoang đầu đạn tên lửa đường đạn hạt nhân chiến lược “Avangard” có thể bay cơ động với tốc độ siêu vượt âm trong bầu khí quyển dày đặc và chịu được sức nóng do cọ xát với không khí trên bề mặt bên ngoài tới 1.600-2.000°C; hệ thống vũ khí lade. Theo Tổng thống Nga V.Putin, đó chỉ là một số loại vũ khí hiện có trong trang bị của Nga, chứng tỏ mọi toan tính nhằm kiềm chế sự phát triển của Nga đã hoàn toàn bị phá sản.

Theo đánh giá của tổ chức quốc tế Global Firepower, Nga đứng thứ hai trong bảng xếp hạng những quốc gia có quân đội mạnh nhất thế giới, chỉ đứng sau Mỹ. Tướng Joseph Dunford, Chủ tịch Hội đồng tham mưu trưởng liên quân Mỹ nhận định: “Hoa Kỳ đang

nhANH chóng mất đi lợi thế quân sự đối với Nga”. Chuyên gia phân tích quân sự ở Mỹ Michael Kofman thuộc tổ chức CNA Corporation đánh giá: “Hiện Nga đã đuổi kịp năng lực quân sự của Mỹ, trong đó một số vũ khí mới của Nga thể hiện bước tiến công nghệ lớn, khiến NATO phải lo ngại. Đó quả là loại vũ khí mới phi thường”.

Chiến dịch quân sự chống khủng bố do Nga tiến hành ở Syria từ ngày 30/9/2015 tới nay là minh chứng rõ ràng nhất hiệu quả cải cách quân sự Các lực lượng vũ trang Nga. Chiến dịch này chứng tỏ Nga đã thực sự trở thành một cường quốc có tầm ảnh hưởng ngày càng lớn, còn Các lực lượng vũ trang Nga trở thành biểu tượng về sức mạnh, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì nền hòa bình và an ninh quốc tế. Theo kết quả một cuộc khảo sát của Trung tâm nghiên cứu công luận toàn Nga, hơn 90% người Nga cho rằng hệ thống phòng thủ của Nga đã trở nên mạnh hơn trong những năm gần đây và tin tưởng vào khả năng quân đội sẽ bảo vệ được đất nước, nếu xảy ra trường hợp có mối đe dọa từ bên ngoài.

Thành tựu trong lĩnh vực văn hoá

Tuy sự tan rã Liên Xô gây thiệt hại về kinh tế là rất lớn, những thiệt hại lớn hơn và nghiêm trọng hơn rất nhiều là làm đảo lộn nhận thức không chỉ của người dân Nga, người dân các nước cộng hòa Xô Viết trước đây mà cả người dân nhiều nước trên thế giới về Liên Xô và về nước Nga. Trong điều kiện đó, Tổng thống Nga V.Putin đã có công vực dậy, củng cố và phát triển niềm tin của dân tộc Nga vĩ đại có lịch sử và truyền thống hào hùng.

Tiếp quản một xã hội với số đông người dân đã suy giảm niềm tin vào chính quyền dưới thời Boris Yeltsin sau khi Liên Xô tan rã, Tổng thống V.Putin đã từng bước vực dậy truyền thống Nga được kế thừa những giá trị văn hóa trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, trong đó có lịch sử thời Xô Viết. Để bảo vệ nền văn hóa Nga, ngay sau khi nhậm chức nhiệm kỳ 1 năm 2000, Tổng thống V.Putin quyết định đóng cửa và truy nã một loạt các ông trùm truyền thông trước đó đã từng tiến hành các hoạt động chống phá Nga. Sau quyết định đó, các nước phương Tây cáo buộc Tổng thống V.Putin “hạn chế quyền tự do ngôn luận”. Trên thực tế, việc hạn chế số lượng các phương tiện truyền thông của các tài phiệt nổi lên dưới thời Boris Yeltsin đã khiến cho giá trị và vai trò của tự do ngôn luận ở nước Nga tăng lên đáng kể.

Thành tựu trong lĩnh vực đối ngoại

Tổng thống V.Putin đã có công phục hưng vị thế của Nga trên thế giới. Xuất phát từ chiến lược bảo vệ lợi ích quốc gia, nước Nga đã và đang chủ động đóng vai trò quan trọng trong các công việc của thế giới, có ảnh hưởng đáng kể đối với việc hình thành cấu trúc mới trong các quan hệ quốc tế. Dưới thời cầm quyền của Tổng thống V.Putin, nước Nga đã tích cực và chủ động tham gia có trách nhiệm trong các chương trình nghị sự toàn cầu, thí dụ điển hình nhất là đưa ra sáng kiến hủy bỏ vũ khí hóa học của Syria để tránh cho quốc gia này và Trung Đông thảm họa một cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn; đóng vai trò quan trọng trong những nỗ lực của Nhóm P5+1 đạt được thỏa thuận toàn diện với Iran về chương trình hạt nhân của nước này. Chính Tổng thống Mỹ Barack Obama cũng đã phải đánh giá cao vai trò của Nga trong việc đạt được thỏa thuận lịch sử này.

Đặc biệt, từ cuối năm 2013 tới nay, Tổng thống V.Putin đã dẫn dắt nước Nga bước đầu làm phá sản chiến lược của Mỹ và các nước phương Tây gây ra cuộc khủng hoảng Ukraine chống lại Nga. Quyết định của Tổng thống V.Putin sáp nhập Crimea về Nga thể hiện khát vọng cháy bỏng của người dân vùng đất này được trở về với đất mẹ Nga trong một cuộc trưng cầu ý dân được tổ chức hoàn toàn dân chủ và phù hợp với luật pháp quốc tế. Sự kiện này không chỉ mở ra một kỷ nguyên mới cho Crimea và nước Nga mà còn đặt dấu chấm hết cho trật tự thế giới đơn cực hình thành sau Chiến tranh lạnh. Chiến dịch chống khủng bố ở Syria thành công đã góp phần quan trọng nâng cao vị thế và ảnh hưởng của Nga như một quốc gia có trách nhiệm và đi đầu trong cuộc đấu tranh nhằm ngăn chặn và đẩy lùi hiểm họa chủ nghĩa khủng bố ra khỏi đời sống quốc tế. Tổng thống V.Putin tuyên bố, Nga sẽ là một trong các quốc gia đi đầu trong những nỗ lực xây dựng một hệ thống trật tự thế giới mới dựa trên thực tế địa chính trị hiện nay, ổn định, hợp tác và cùng phát triển giữa các quốc gia [9,10].

4. V.Putin mở ra kỷ nguyên mới trên thế giới

Sau khi Liên Xô tan rã, trật tự thế giới hai cực sụp đổ, nước Nga lâm vào tình trạng khủng hoảng, còn Trung Quốc chủ trương “im lặng chờ thời”, nên Mỹ-với vị thế là siêu cường duy nhất trong trật tự thế giới đơn cực, tự cho mình quyền “tự tung tự tác” trong quan hệ quốc tế. Từ đó, Mỹ ngang nhiên phát động nhiều cuộc chiến tranh và can thiệp vào chủ quyền quốc gia của nhiều nước dưới các danh nghĩa như “chống khủng bố”, “can thiệp nhân đạo” hay “xúc tiến dân chủ” v.v. Do đó, việc xây dựng một trật tự thế giới khác, công bằng hơn, là nhu cầu bức thiết của thời đại sau Chiến tranh lạnh. Trong điều kiện đó, Tổng thống Nga V.Putin là người có nhiều đóng góp quan trọng về chủ trương cũng như nỗ lực thực tế để xây dựng một trật tự thế giới mới. Vì thế, nhiều chuyên gia đã từng nhận định rằng, sẽ là không cường điệu khi cho rằng V.Putin đã mở đầu kỷ nguyên mới đối với thế giới.

Chủ trương xây dựng trật tự thế giới mới được V.Putin-nguyên thủ quốc gia đầu tiên trên thế giới, đề cập tới trong bài phát biểu rất nổi tiếng và thu hút sự quan tâm đặc biệt của dư luận tại Hội nghị an ninh quốc tế ở Munich (Đức) năm 2007. Trong bài phát biểu này, Tổng thống Nga V.Putin đưa ra nhận định rằng, thế giới đang chuyển từ trật tự thế giới đơn cực hình thành sau Chiến tranh lạnh sang trật tự đa cực. Theo ông, trật tự thế giới đơn cực không có bất kỳ lý do nào để tồn tại và nhân loại đang chứng kiến sự hình thành trật tự thế giới mới, trong đó các quốc gia cần tôn trọng lợi ích của nhau, an ninh của mỗi quốc gia là an ninh của toàn thế giới và an ninh của thế giới cũng là an ninh của từng quốc gia.

Vì thế, phát biểu của Tổng thống Nga V.Putin tại Hội nghị an ninh quốc tế ở Munich được đánh giá là "sự kiện chính trị nổi bật nhất năm 2007". Tổng thống V.Putin cũng là người tuyên bố nước Nga sẽ là một trong những quốc gia đi đầu trong cuộc đấu tranh nhằm xây dựng trật tự thế giới mới bình đẳng, công bằng, tính tới lợi ích của tất cả các quốc gia, dù giàu hay nghèo, dù mạnh hay yếu, dù lớn hay nhỏ.

Trong tham luận đọc tại Diễn đàn của “Câu lạc bộ quốc tế Valdai” ngày 24-10-2014, Tổng thống V.Putin nhận định, trật tự thế giới đơn cực đã chứng tỏ nó không có khả năng đối phó với những nguy cơ như xung đột khu vực, chủ nghĩa khủng bố, buôn lậu ma

túy, chủ nghĩa cực đoan khu vực, chủ nghĩa sô vanh, chủ nghĩa quốc xã mới v.v. Ông nhận định: “Trên thế giới đang tích tụ nhiều mâu thuẫn. Thật đáng tiếc là hệ thống an ninh toàn cầu và khu vực đã không có khả năng giúp chúng ta tránh được các xáo động. Các thể chế tương tác về chính trị, kinh tế, văn hóa trên phạm vi toàn cầu và khu vực đang trải qua một giai đoạn phức tạp”. V.Putin cho rằng, thế giới đang nhận rõ “những kẻ chiến thắng” trong Chiến tranh lạnh đang sắp xếp lại trật tự thế giới chỉ để phục vụ lợi ích của họ. Trong điều kiện một quốc gia và các đồng minh của họ chiếm ưu thế, thì việc tìm kiếm các giải pháp toàn cầu đã biến thành tham vọng của họ áp đặt các luật lệ riêng cho cả thế giới. Tham vọng của nhóm các nước này lớn tới mức họ nghiêm nhiên áp đặt cách tiếp cận và quan điểm của họ cho cả cộng đồng quốc tế. Nhưng thực tế lại không chấp nhận điều đó.

Theo V.Putin, do thiếu vắng các công cụ pháp lý và chính trị, vũ khí đã đóng vai trò trung tâm trong chương trình nghị sự toàn cầu, trong đó người ta tùy tiện sử dụng chúng ở bất kỳ đâu, bằng bất cứ cách thức nào, không cần được phép của Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc, còn nếu Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc từ chối giải pháp sử dụng vũ lực thì người ta tuyên bố rằng tổ chức này là công cụ đã bị lỗi thời và không có hiệu lực. V.Putin nhận định, sự thống trị đơn phương và sự áp đặt ý chí chính trị của một quốc gia nào đó cho phần còn lại của thế giới sẽ đem lại kết quả ngược lại. Đó là, thay vì giải quyết xung đột là leo thang xung đột; thay vì tạo ra các quốc gia có chủ quyền và bình yên là một không gian bất ổn ngày một mở rộng; thay vì tạo ra dân chủ là sự ủng hộ một nhóm người đáng ngờ. V.Putin chỉ rõ, phương Tây đã gây ra hàng loạt các cuộc xung đột trên thế giới như ở Afghanistan, Iraq, Libya và Syria. Chính sách của họ đã không tạo ra một nền hòa bình và dân chủ trên thế giới.

Về sự cấm vận trong quan hệ quốc tế, Tổng thống V.Putin cho rằng, các biện pháp cấm vận đang tàn phá các cơ sở nền tảng của thương mại và các định chế của Tổ chức thương mại thế giới, phá hoại các nguyên tắc sở hữu tư nhân, làm sụp đổ mô hình toàn cầu hóa thương mại tự do dựa trên cơ sở thị trường, tự do và cạnh tranh-một mô hình do chính các nước phương Tây đề xướng và chủ trương áp dụng phổ biến trên toàn thế giới. Ông cho rằng, quan hệ quốc tế cần phải được xây dựng trên cơ sở luật pháp quốc tế với nền tảng là các nguyên tắc nhân đạo như bình đẳng, công bằng, sự thật. Trong đó, chủ yếu là tôn trọng đối tác và lợi ích của họ. Đây là luật chơi hiển nhiên và một khi được thực hiện sẽ thay đổi căn bản tình hình thế giới [11].

Năm 2009, tại Diễn đàn kinh tế thế giới ở Davos (Thụy Sĩ), V.Putin lúc đó trên cương vị Thủ tướng Nga, đã có bài phát biểu quan trọng trong phiên khai mạc, không chỉ thu hút được sự chú ý của hàng ngàn đại biểu tham dự mà cả dư luận quốc tế, trong đó ông đề xuất hình hài cho một trật tự kinh tế thế giới mới. Đồng quan điểm với V.Putin, cựu Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Cofi Annan đồng thời Chủ tịch Hội nghị thường niên Diễn đàn kinh tế thế giới 2009, cho rằng cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới hiện nay chứng tỏ đây là cuộc khủng hoảng về quản lý toàn cầu và nó chỉ có thể được giải quyết bằng cuộc cải cách cấp tiến của Liên Hợp Quốc, trong đó kiến trúc hiện nay về các vấn đề quản lý đã bị tan vỡ, cần phải được định hình lại.

Từ đó, V.Putin đề xuất kế hoạch gồm 5 điểm để thoát khỏi “cơn bão tài chính”. Đó là: (1) xóa những khoản nợ không có hy vọng đòi lại được và những khoản nợ xấu; nếu né tránh việc này sẽ kéo dài cuộc khủng hoảng tài chính; (2) từ bỏ những “đồng tiền ảo”, những cách tính toán thổi phồng thu nhập và những cách đánh giá chỉ số chứng khoán đáng ngờ, nghĩa là đã đến lúc phải xây dựng một nền kinh tế dựa trên những giá trị thực thay vì một nền kinh tế dựa trên những “đồng tiền ảo”; (3) thế giới sẽ lâm nguy nếu phụ thuộc vào một đồng tiền duy nhất được dùng để dự trữ ngoại tệ, có nghĩa là cần phải bảo đảm hoạt động bình thường cho một số đồng tiền dự trữ ngoại tệ khu vực, chứ không chỉ là đồng USD; (4) cần xây dựng một hệ thống điều chỉnh toàn cầu dựa trên cơ sở pháp lý quốc tế, nghĩa là phải xây dựng một trật tự kinh tế thế giới đơn cực; (5) nghiên cứu soạn thảo cơ sở pháp lý quốc tế mới cho nền an ninh năng lượng và coi đây như một yếu tố mới trong trật tự thế giới mới [12].

Không dừng lại đề xuất quan điểm hay ý tưởng, Tổng thống Nga V.Putin đã đưa ra nhiều chủ trương xây dựng cấu trúc kinh tế và chính trị thế giới mới. Điển hình là sáng kiến xây dựng Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU) gồm Nga, Belarus, Cadacstan, Armenia, Kyrgystan. Trên cơ sở EAEU sẽ xây dựng không gian kinh tế thống nhất ở châu Âu và châu Á. Nước Nga cùng với các nước trong Nhóm các nước có nền kinh tế mới nổi, gọi là Nhóm BRICS (gồm Nga, Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil và Cộng hòa Nam Phi) đang xây dựng hệ thống kinh tế-tài chính mới nhằm hạn chế tác động tiêu cực của hệ thống kinh tế thế giới dựa trên cơ sở đồng USD với các công cụ là Quỹ tiền tệ quốc tế và Ngân hàng thế giới.

Những quan điểm cơ bản của Tổng thống Nga V.Putin về chính trị quốc tế và trật tự kinh tế thế giới mới tuy phù hợp với quy luật phát triển không thể đảo ngược của thế giới trong thế kỷ XXI nhưng đã bị các tập đoàn tài phiệt ở phương Tây coi là “kẻ phá hoại trật tự thế giới”, là người “tuyên chiến” với trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo và do đó họ kiên quyết loại bỏ ông ra khỏi Điện Kremlin [13].

Diễn biến cuộc khủng hoảng Ukraine từ cuối năm 2013 tới nay chứng tỏ, các tập đoàn tài phiệt ở Mỹ và phương Tây đang biến quốc gia Đông Âu thành chiến trường trong cuộc chiến tranh địa chính trị nhằm mục đích làm tan rã nước Nga, bởi nước Nga dưới thời V.Putin là cản trở lớn nhất đối với tham vọng của họ tiếp tục duy trì trật tự thế giới đơn cực do Washington kiểm soát và thao túng, đặt thế giới trước nguy cơ một cuộc chiến tranh lớn giữa lòng châu Âu. Paul Craig Roberts, nguyên Cố vấn của cựu Tổng thống Mỹ Ronald Reagan, hiện là chuyên gia nghiên cứu chính trị ở Mỹ, trong bài viết với nhan đề “Nước Nga bị tấn công”, đưa ra nhận định, Mỹ sử dụng các lực lượng phát xít mới và dân tộc cực đoan gây ra cuộc khủng hoảng Ukraine nhằm các mục đích chống phá Nga. Đến nay, về cơ bản, Tổng thống Nga V.Putin đã lãnh đạo nước Nga bước đầu làm thất bại các toan tính chiến lược của Mỹ ở Ukraine. Điều này lý giải câu hỏi vì sao Mỹ và các nước phương Tây ra sức tuyên truyền xuyên tạc và bóp méo hình ảnh của nước Nga trên trường quốc tế và áp đặt các biện pháp bao vây cấm vận Nga [14].

Để loại trừ nguy cơ này, Tổng thống Nga V.Putin vừa kêu gọi các nước không nên coi Nga là “kẻ thù”, vừa chủ trương đối thoại với Mỹ và các nước phương Tây để tìm ra

giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng Ukraine, đồng thời tăng cường tiềm lực quốc phòng để sẵn sàng đập tan các kế hoạch phiêu lưu quân sự nguy hiểm của NATO. Vì thế, Báo “Granma”, Cơ quan Trung ương của Đảng Cộng sản Cuba, trong bài viết với tiêu đề “Nước Nga: chiến lược của Putin”, đã nhận định: “Công lao lớn nhất của nước Nga hiện nay cũng như Tổng thống V.Putin là đã và đang ngăn chặn nguy cơ bùng nổ Chiến tranh thế giới lần thứ III trong điều kiện nước Nga bị bao vây, cấm vận buộc Moscow phải có hành động đáp trả thích đáng” [15].

Có thể thấy, nước Nga trong kỷ nguyên Putin đang đứng trước những thách thức rất lớn, nghiệt ngã và vô cùng phức tạp. Việc Tổng thống V.Putin có dẫn dắt nước Nga vượt qua được thử thách cực kỳ phức tạp này hay không sẽ có ý nghĩa quyết định cục diện chính trị quốc tế và tiến trình lịch sử thế giới trong thế kỷ XXI.

5. Dư luận đánh giá về Tổng thống Nga V.Putin

Bất chấp sự chống phá và tuyên truyền xuyên tạc của phương Tây, uy tín của Tổng thống V.Putin trong xã hội Nga ở mức cao kỷ lục, tới trên 80%. Do có ảnh hưởng lớn tới cục diện chính trị thế giới, năm 2017 Tổng thống Nga V.Putin được tạp chí Mỹ Forbes bình chọn là nhân vật quyền lực nhất thế giới với lý do, từ các vấn đề đối nội cũng như đối ngoại, nhà lãnh đạo Nga đều đạt được những điều ông mong muốn. Như vậy, 4 năm liên tiếp, V.Putin được Fobers xếp hạng ở vị trí này.

Năm 2015, nhân kết thúc 15 năm cầm quyền của Tổng thống Nga V.Putin, Hãng thông tấn Nga TASS hoàn thành dự án đặc biệt với chủ đề “15 năm cầm quyền của V.Putin: sự khởi đầu kỷ nguyên mới”. Dự án này đã nhận được sự đánh giá cao và tích cực của dư luận xã hội và giới chuyên gia ở Nga.

Andrey Novikov-Lanskoi, Phó Trưởng Khoa nghiên cứu chính trị và báo chí thuộc Học viện trực thuộc tổng thống Liên bang Nga nhận định: “Sau 15 năm cầm quyền của V.Putin, tình hình ở Nga đã thay đổi rất đáng kể theo hướng tốt đẹp. Mỗi một công dân Nga đều nhận thấy điều đó. Người Nga đều bắt đầu cảm thấy tự hào khi nói rằng “Tôi là người Nga!” và không thấy hổ thẹn như trong những ngày sau khi Liên Xô tan rã”.

Stanhislav Eremeev, Chủ nhiệm khoa nghiên cứu chính trị thuộc Đại học tổng hợp quốc gia Saint-Peterburg: “Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, nhìn lại con đường phát triển của đất nước sau 15 năm, bất kỳ một người nào có cái nhìn khách quan đều không thể không nhận thấy một sự thật. Đó là, chủ trương nhất quán hướng tới củng cố nhà nước Nga, nâng cao vai trò và vị trí của Nga trong thế giới đương đại trước hết liên quan tới chính sách của Tổng thống V.Putin. Là một người chuyên nghiên cứu về chính trị, tôi cần đặc biệt lưu ý rằng, có một điều cực kỳ quan trọng trong thế giới đương đại là sự tự tôn dân tộc. Nói cách khác, đã là người Nga thì cần nhận thức được bản sắc Nga của chính mình trong trong thời gian và không gian. Không nên quên rằng nước Nga có nền văn minh có những giá trị vừa mang tính phổ quát toàn nhân loại vừa có bản sắc riêng do thiên tạo. Vì thế, vấn đề chủ yếu ở đây chính là V.Putin đã trả lại cho dân tộc Nga niềm tự hào và bản sắc riêng. Không thể phủ nhận một thực tế là nước Nga đã không quỳ gối mà đã tự đứng lên và cảm thấy mình là một dân tộc có những giá trị toàn nhân loại, một dân tộc có những giá trị lịch sử và có ảnh hưởng đối với thế giới”.

Alechxei Mukhin, Tổng Giám đốc Trung tâm thông tin chính trị nhận định: “Liên Xô tan rã diễn theo kịch bản của những kiến trúc sư mưu toan chôn vùi nhà nước Nga dưới đồng đồ nát ấy. Tuy nhiên, V.Putin đã ngăn chặn được mưu toan ấy. Ông không chỉ thực hiện được mà còn là thực hiện một cách đặc biệt xuất sắc mệnh lệnh của người tiền nhiệm Boris Yeltsin rằng “hãy gìn giữ và bảo vệ nước Nga!”. Các kế hoạch của phương Tây hy vọng lợi dụng sự mềm yếu và chịu khuất phục của Moscow để chiếm đoạt tài nguyên thiên nhiên của nước Nga đã hoàn toàn phá sản. Công lao chủ yếu của V.Putin chính là củng cố bản sắc dân tộc Nga trong các thể chế kinh tế và cấu trúc chính trị, đồng thời kiềm chế tác động từ các công nghệ của phương Tây đã và đang tàn phá bản sắc lịch sử và chính trị của nước Nga”.

Xergey Markov, Giám đốc Viện nghiên cứu chính trị của Nga: “Nhiều người trên thế giới đánh giá Vladimir Putin là chính khách có ảnh hưởng lớn nhất thế giới. Ngay cả những ai không cho rằng V.Putin là người có ảnh hưởng lớn nhất thế giới do nền kinh tế Nga yếu kém hơn của Mỹ và Trung Quốc, thì vẫn coi V.Putin là chính khách mạnh mẽ nhất thế giới bởi chính ông, chứ không phải ai khác, giám đương đầu với sự thống trị bá quyền của đế chế toàn cầu Hoa Kỳ. Trong 15 năm cầm quyền, V.Putin đã đóng vai trò rất lớn trong việc biến đổi nước Nga theo hướng tốt đẹp”.

Sobchak, Thị trưởng trước đây của Saint Peterburg: “Chỗ dựa của V.Putin không phải là quân đội mà là quyền lực chính trị. V.Putin thành lập chính đảng của mình để làm hậu thuẫn. Tôi và V.Putin đã từng trải qua hai cuộc chính biến: một lần năm 1991 và một lần vào năm 1993. Tôi biết bản lĩnh của V.Putin trước những thử thách đó. V.Putin là một người đáng tin cậy, can đảm và hiểu biết, quyết không bao giờ làm trò lừa bịp. Đối với tương lai quốc gia, V.Putin có cách nhìn theo khuynh hướng dân chủ. Nhưng V.Putin biết rất rõ, một quốc gia như Nga cần phải có chính quyền mạnh. Không có chính quyền như thế, nước Nga sẽ không giữ được sự đoàn kết thống nhất”.

Dmitri Yakuski, cố vấn Chủ nhiệm văn phòng V.Putin, cho biết: “Nói chuyện với V.Putin rất dễ dàng, ông nhanh chóng đi thẳng vào vấn đề. V.Putin không nói dài dòng. Ông là một người hiện đại, không thành kiến, rất trọng thực tế, sẵn sàng trao đổi với tất cả mọi người. V.Putin làm việc trước hết và chủ yếu vì lợi ích của dân tộc Nga. Ông mong muốn dùng phương thức tốt nhất để giải quyết mối quan hệ giữa tập quyền trung ương với các địa phương”.

Khi đề cử Thủ tướng Nga V.Putin làm ứng cử viên tổng thống trong cuộc bầu cử ngày 4-3-2012, Tổng thống Nga D. Medvedev nhấn mạnh: “V.Putin là người có uy tín cao hơn tôi và xứng đáng là người lãnh đạo tối cao của nhà nước Nga”.

Igor Korotchenko, chuyên quân sự Nga, Tổng biên tập tạp chí Quốc phòng: “Người Mỹ không hiểu được một điều đơn giản: đó là không thể gây áp lực đối với V.Putin bởi ông ta là người có quan điểm vững như bàn thạch. Chỉ có thể đàm phán và thỏa thuận với ông ta mà thôi, hơn nữa là phải làm việc này một cách lịch sự!”

Bộ trưởng ngoại giao Pháp Hubert Védryne, người đầu năm 2000 đã đến thăm Moscow và được tiếp xúc với V.Putin, nhận xét: “V.Putin là một người đầy sức sống, biết ăn nói, có niềm tin vững chắc vào lẽ phải của mình”.

Cựu Thủ tướng Italia, ông Berlusconi, nhận định: “Trong bối cảnh thế giới khủng hoảng thiếu lãnh đạo như hiện nay, Tổng thống Nga V.Putin là nhà lãnh đạo tốt nhất thế giới, là người giành được vị trí số 1 tuyệt đối”.

Báo Mỹ "The New York Time" đăng bài viết của một tác giả Mỹ và là chuyên gia nghiên cứu chính trị, nhận định: “V.Putin đã thắng cuộc ở Syria, còn sự bất lực của chính quyền của Tổng thống Mỹ Barack Obama đã biến Syria thành mồ chôn niềm tin của nước Mỹ”.

Nhân dịp Tổng thống Nga V.Putin được tạp chí Mỹ "Time" bình chọn là "Nhân vật của năm 2007". Richard Stengel trong bài viết đăng trên tạp chí "Time" nhận xét: “Việc tạp chí "Time" chọn V.Putin là nhân vật năm 2007 không chỉ là một niềm vinh dự. Đây còn là sự thừa nhận, là sự đánh giá tinh tảo nhất về thế giới như nó đang tồn tại, trong đó có những con người mạnh mẽ nhất đang góp phần hình thành nên thế giới đó. Dĩ nhiên, tiêu chuẩn này còn có liên quan đến các phẩm chất lãnh đạo như sự sáng suốt có tác dụng thay đổi hành tinh chúng ta”.

Hãng truyền hình CNN trình chiếu bộ phim tư liệu với tựa đề “V.Putin-con người quyền lực nhất thế giới” của Fareed Zakaria-nhà báo, chuyên gia phân tích chính trị và là biên tập viên báo Newsweek, trong đó phác họa chân dung của Tổng thống Nga V.Putin.

Theo xếp hạng của Forbes, năm 2015, 2017, Tổng thống V. Putin đứng đầu trong danh sách những người có sức ảnh hưởng nhất thế giới. (*Theo kienthuc.net.vn*).

Theo đó, trong cuộc bầu cử Tổng thống Nga ngày 18/3/2018, V.Putin giành 76,69% phiếu bầu, tái đắc cử tổng thống Nga, RT dẫn lời Ella Pamfilova, đứng đầu Ủy ban Bầu cử Trung ương Nga (CEC), kết quả này đồng nghĩa ông Putin nhận được sự ủng hộ từ 56,43 triệu cử tri (*Theo vnexpress.net ngày 23/3/2018*).

Nói về kết quả bầu cử Tổng thống Nga ngày 18/3/2018, Báo Nga “Komsomolskaya Pravda” nhận định: “Kết quả đương kim Tổng thống V. Putin giành tỷ lệ phiếu ủng hộ cao kỷ lục và áp đảo đã giáng một đòn mạnh vào phương Tây. Con ác mộng tồi tệ đối với các đối tác phương Tây của Nga đã thành hiện thực” [16].

Trong những năm gần đây, Mỹ và các nước phương Tây hy vọng thế hệ trẻ ở Nga mà họ thường gọi là “thế hệ @” sẽ nổi dậy lật đổ “nhà độc tài Putin”. Chính vì vậy, sau cuộc bầu cử ngày 18/3/2018, các báo của Mỹ, Anh, Australia như: “Wall Street Journal”, “The Australian” và “The Daily Telegraph” đồng loạt đăng tải các bài báo với cùng một chủ đề về kết quả bầu cử tổng thống ở Nga và nhận định: “Thế hệ mới của Nga không chọn iPhone mà chọn Putin. Thế hệ này thật là khủng khiếp, chẳng còn trông chờ gì được nữa”[17]./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] F. William Engdahl. Full Spectrum Dominance: Totalitarian Democracy in the New World Order. Paperback – October 10, 2009
- [2] Владимир Лисичкин, Леонид Шелепин. Третья мировая информационнопсихологическая война.
<https://www.ozon.ru/context/detail/id/1369111/>
- [3] Речь Ельцина в Конгрессе США.
<https://graniru.org/Politics/Russia/President/m.261806.html>
- [4] Все законы и указы 90-х в Россию привозили из США на английском языке.
<https://www.novorosinform.org/articles/11934>
- [5] Россия на рубеже тысячелетий (1997-2000). <http://studlib.com/content/view/990/20/>
- [6] Россия на рубеже тысячелетий.
http://www.ng.ru/politics/1999-12-30/4_millennium.html
- [7] Социально-рыночная модель экономики России.
<http://bibliofond.ru/view.aspx?id=487612>
- [8] Социально-рыночная модель экономика в России: вектор развития.
<https://research-journal.org/economical/socialno-orientirovannaya-ekonomika-v-rossii-vektor-razvitiya/>
- [9] Как изменилась страна за 18 лет президентства Путина.
<https://cont.ws/@chetverikova/824850>
- [10] 15 лет Путина начало новой эры.
<http://putin15.tass.ru/>
- [11] Выступление и дискуссия на Мюнхенской конференции по вопросам политики безопасности.
<http://kremlin.ru/events/president/transcripts/24034>
- [12] Выступление Владимира Путина в Давосе. Полный текст.
<https://www.vesti.ru/doc.html?id=246949>
- [13] A New National Security Strategy for a New Era.
<https://www.whitehouse.gov/articles/new-national-security-strategy-new-era/>
- [14] Russia Under Attack-Paul Craig Roberts.
<http://www.paulcraigroberts.org/2015/03/20/russia-attack-paul-craig-roberts-2/>
- [15] Главная газета Кубы подчеркнула заслугу Путина в предотвращении мировой войны
<http://vz.ru/news/2015/1/24/725964.html>

[16] F.William Engdahl. Full Spectrum Dominance: Totalitarian Democracy in the New World Order. Paperback – October 10, 2009.

[17] Владимир Лисичкин, Леонид Шелепин. Третья мировая информационнопсихологическая война.

<http://www.ozon.ru/context/detail/id/1369111/>